

Các bài suy niệm LỄ THÁNH GIA – Năm A

Lời Chúa: Hc 3,3-7.14-17a; Cl 3,12-21; Mt 2,13-15.19-23

MỤC LỤC

1. Ba khuôn mặt.....	2
2. Những Hêrôđê thời nay	3
3. Gia đình cộng đoàn yêu thương.....	4
4. Gia đình cộng đoàn yêu thương.....	6
5. Suy niệm của Radio Veritas Asia.....	8
6. Cầu nguyện cho các bậc gia trưởng.....	10
7. Gia đình kitô hữu cũng là thánh gia thất	11
8. Suy niệm Lễ Thánh Gia – Nguyễn Minh Triệu.....	13
9. Trường ca yêu thương – Trần Thiên Thu.....	15
10. Cuộc phiêu lưu – Lm. Giuse Đỗ Văn Lực.....	18
11. Suy niệm của Lm. Đaminh Trần Đình Nhi	21
12. Suy niệm của Lm Giuse Nguyễn Hữu Duyên	24
13. Trốn sang Ai Cập.....	26
14. Lễ Thánh Gia	28
15. Thánh Gia	29
16. Suy niệm của ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.....	30
17. Vai trò của gia đình	32
18. Giáo dục.....	34
19. Đạo đức.....	36
20. Gia đình	37
21. Suy niệm của JKN	39
22. Chú giải của Lm. FX. Vũ Phan Long	42
23. Chú giải của Noel Quesson	47

1. Ba khuôn mặt

Mừng lễ Thánh Gia, chúng ta hãy nhìn vào thánh Giuse, Mẹ Maria và Chúa Giêsu để rồi từ đó rút ra những bài học cụ thể cho bản thân mình.

Trước hết là thánh Giuse.

Ngài là cột trụ của gia đình. Thánh Kinh đã mô tả Ngài như một người công chính, luôn sống theo lề luật và thực thi thánh ý Thiên Chúa. Còn gì đau khổ cho bằng một người chồng thấy vợ mang thai không do hành vi của mình. Nhưng một khi biết được là thánh ý Thiên Chúa, Ngài đã cúi đầu vâng theo. Ngài đã tuân hành chiếu chỉ của César Augustô lên đường xuống Bêlem đăng ký nhân hộ khẩu. Ngài đã tuân phục lệnh truyền của sứ thần đem Hài Nhi Giêsu trốn sang Ai Cập với bao nhiêu vất vả và khó khăn nơi đất khách quê người. Ngài đã noi giữ mọi lề luật: dâng con vào đền thờ và hằng năm lên Giêrusalem dự những lễ lớn. Suốt những năm tháng tại Nadarét, Ngài đã cặm cụi lao động sản xuất để nuôi sống gia đình.

Ước chi những người cha biết noi gương Ngài: Bình tĩnh trước những biến cố để nhận ra thánh ý Thiên Chúa. Nhẫn nại làm việc để bảo đảm đời sống vật chất cho gia đình mình.

Tiếp đến là Đức Maria.

Mẹ đã chu toàn bổn phận của một người nội trợ, lo lắng chuyện bếp núc. Mẹ cũng đã chu toàn bổn phận một người vợ, luôn vâng phục thánh Giuse, và sau cùng Mẹ cũng đã chu toàn bổn phận của một người mẹ, luôn chăm sóc và lo lắng đến con mình là trẻ nhỏ Giêsu.

Ước chi những người mẹ biết noi gương Mẹ: Sẵn sàng tha thứ vì một sự nhịn là chín sự lành. Sẵn sàng lấy tình thương mà giáo dục con cái, vì con hư tại mẹ cháu hư tại bà. Sở dĩ như vậy vì người mẹ thường gần gũi với con cái hơn người cha, nên có một ảnh hưởng to lớn. Hãy giáo dục chúng trở thành những công dân tốt và những tín hữu trung kiên với Chúa.

Và sau cùng là Chúa Giêsu.

Mặc dù là Thiên Chúa, Ngài đã hạ mình xuống vâng phục và đón nhận những lời chỉ bảo của Mẹ Maria và thánh Giuse. Trong Thánh Gia có một sự đảo lộn đáng cho chúng ta suy nghĩ: Trước mặt người đời thì thánh Giuse là chủ, rồi đến Mẹ Maria và sau cùng là Chúa Giêsu. Nhưng trước mặt Thiên Chúa, thì trước hết là Chúa Giêsu, rồi đến Mẹ Maria, và sau cùng là thánh Giuse. Thế nhưng, Chúa Giêsu vẫn vui vẻ vâng lời hai đấng.

Ước chi những người con biết noi gương Chúa Giêsu, vâng theo những lời chỉ bảo của mẹ cha, vì cá không ăn muối cá ươn, con cưỡng cha mẹ trăm đường con hư. Sở dĩ như vậy, vì khi dạy bảo, cha mẹ luôn yêu thương chúng ta và mong muốn chúng ta nên người.

Trong thánh lễ ngày hôm nay, chúng ta hãy cầu xin cho mỗi người chúng ta biết chu toàn những bổn phận trong gia đình, để gia đình của chúng ta sẽ là một mái ấm ngập tràn yêu thương và hạnh phúc.

2. Những Hêrôđê thời nay

Đoạn Tin Mừng sáng hôm nay kể lại câu chuyện thánh Giuse đem Chúa Giêsu trốn sang Ai Cập, để thoát khỏi sự bách hại của Hêrôđê và sau đó quay về Israel. Đặt bối cảnh câu chuyện trên trong Chúa nhật lễ Thánh Gia, chúng ta có thể hiểu đây là một lời nhắc nhở đến bổn phận của người làm cha làm mẹ đối với con cái.

Quả thực là ngày nay, không còn có những Hêrôđê dám công khai ra lệnh tru diệt hàng loạt trẻ nhỏ, những hình ảnh gähn gũi nhất với Chúa. Nhưng nói thế không có nghĩa là không còn những Hêrôđê hiện đại tàn ác có khi còn hơn cả ngày xưa nữa. Không kể đến những Hêrôđê chuyên giết chết trẻ em ở Brasil, những Hêrôđê chuyên bắt cóc trẻ em để bán làm mồi dâm ở Bangkok... trong cuộc sống thường ngày, vẫn có thể có những Hêrôđê đang rình rập để phá hoại trẻ em: Một nền văn hoá không lành mạnh, với những phim ảnh, sách vở và báo chí khiêu dâm, một xã hội thiếu những giá trị đạo đức, luôn cổ vũ cho bạo lực, khủng bố.

Ngay trong bầu khí gia đình, những Hêrôđê thời nay có thể là chính những người cha, những người mẹ đã tàn nhẫn giết chết con mình từ trong trứng nước bằng những hành động ngừa thai và phá thai mà mỗi ngày một gia tăng.

Những Hêrôđê thời nay có thể là những người cha, những người mẹ đã không biết nhường nhịn chịu đựng lẫn nhau, để rồi đã phá huỷ bầu khí gia đình bằng cách ly dị, đẩy con cái vào chốn bơ vơ lạc lõng.

Những Hêrôđê thời nay có thể là những người cha, những người mẹ không sống gương mẫu, dù chỉ là một hành vi nhỏ mọn, cũng có thể tác hại đến con cái của mình, ít nữa là về phương diện tinh thần. Không phải chỉ khi nào làm các em đau đớn về thể xác hay tinh thần, mà ngay cả khi nuông chiều một cách thái quá và vô lý... cũng đã là một cách đẩy các em vào chỗ chết. Và trong cuộc sống hiện nay không thiếu những trường hợp như thế, để cuối cùng các em trở thành những tội phạm.

Vì thế, thái độ tinh tảo của thánh Giuse trước cuộc sống để bảo vệ Hài nhi Giêsu vẫn là tấm gương cho các bậc phụ huynh noi theo trong việc chăm sóc và giáo dục con cái mình.

Lập trường của Chúa Giêsu trong vấn đề này thật là quyết liệt như chúng ta đã từng thấy Ngài tuyên bố: Ai làm gương mù gương xấu cho một trong những trẻ này, thì thà cột cối đá vào cổ nó mà quăng xuống biển còn hơn.

Hãy cầu xin Chúa cho mỗi người chúng ta biết ý thức và chu toàn bổn phận giáo dục con cái, để gia đình chúng ta có được một bầu khí yêu thương và đạo đức như Thánh Gia ngày xưa.

3. Gia đình cộng đoàn yêu thương

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Vào năm 1990, cậu bé siêu sao màn ảnh Macaulay Culkin nổi bật với bộ phim “Ở nhà một mình” (Home Alone). Bộ phim này với doanh thu hơn 500 triệu đô la. Bố mẹ cậu Macaulay Culkin từng đi làm kiếm sống. Ông Culkin là ông từ tại một nhà thờ ở New York; bà Patrica Bentrup là một nhân viên trực điện thoại. Với số tiền lớn do cậu con mang về, hai ông bà liền bỏ việc, ở nhà làm chủ những món tiền mà tài năng của cậu nhỏ còn hứa hẹn nhiều.

Nhưng kể từ khi hai ông bà ở nhà, mái ấm gia đình trở thành bất ổn. Bố mẹ Macaulay Culkin thường xuyên gây gổ với nhau tới mức bà Patrica tố cáo chồng “rượu chè be bét, xúc phạm tình dục quá đáng và bội tín”.

Bắt đầu đóng phim từ tuổi lên tám, năm nay Macaulay Culkin đã 15 tuổi. Buồn nản và cô độc trong gia đình, cậu thường tìm giải khuây trong những bữa tiệc vô độ và ở những hộp đêm. Hậu quả là sự nghiệp của ngôi sao đang lên này đã khựng lại. Ba bộ phim gần đây do cậu thủ vai chính hoàn toàn không đạt được thành công như những bộ phim ban đầu.

Anh chị em thân mến,

Gia đình là một tổ ấm khi vợ chồng biết quảng đại hy sinh cho nhau và cho con cái, mặc dù đời sống kinh tế có khi còn chật vật khó khăn. Nhưng một khi gia đình để cho tiền của chi phối, tổ ấm sẽ bị xáo trộn đưa đến ích kỷ, đổ vỡ và chia ly, điển hình là tổ ấm của gia đình của cậu Macaulay Culkin. Cho hay rằng, tiền của không làm nên hạnh phúc gia đình. Chính tình yêu quảng đại mới tạo nên hạnh phúc cho gia đình.

Trong một thời gian dài, ở Âu Mỹ, người ta đã lãng quên những giá trị gia đình. Người ta nói nhiều đến tự do cá nhân, đề cao việc nhập thể và cuộc giải phóng con người. Dựa vào tự do cá nhân, những luật lệ và quy định tự do của mình, Âu Mỹ đang tách ly tình dục khỏi tình yêu, tình yêu khỏi hôn nhân, hôn nhân khỏi việc sinh con, và việc sinh con khỏi trách nhiệm đối với Chúa. Hậu quả là ở Mỹ hiện nay con số những đứa con sinh ngoài hôn nhân lên tới 30%. Ở Anh cũng có đến 30% trẻ con sinh ngoài gia đình, hơn nữa, 20% trẻ em chỉ sống với cha hoặc mẹ và 40% cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly dị. Và tình trạng trẻ em trong các gia đình đổ vỡ này thường có xu hướng chán đời, dễ bệnh hoạn, học kém, dễ bị lôi cuốn vào tội ác hơn, rồi cuối cùng chính chúng sẽ lập lại chu trình gia đình đổ vỡ mà chúng từng là nạn nhân. Thật không một xã hội nào có thể tồn tại nếu nó dành cho trẻ em quá ít sự an toàn, sự chăm sóc và tình yêu. Bức tranh ảm đạm này hiện đang lớn vờn đe dọa phần còn lại của thế giới đang phát triển, trong đó có đất nước chúng ta.

Thử hỏi bối cảnh không mấy tốt đẹp của gia đình ở nhiều nơi trên thế giới hiện nay. Lễ Kính Thánh Gia nói gì với các thành viên của gia đình về những giá trị mà Tin Mừng luôn đề cao?

Chúa Giêsu đã sinh ra trong một gia đình, mà lại là một gia đình nghèo ngài cũng có cha mẹ như bao trẻ em khác. Cha mẹ Ngài cũng là những người lao động phải sống bằng mồ hôi nước mắt như hầu hết các gia đình khác. Là Thiên Chúa, Ngài đã đến với loài người như một con trẻ bé bỏng, cần đến sự đùm bọc, che chở của những người thân. Cũng như bao trẻ em khác, Ngài cũng bị những biến cố lớn nhỏ của gia đình và xã hội chi phối, đưa đẩy, ảnh hưởng.

Rồi những năm thơ ấu, những thời kỳ niên thiếu và thanh niên, Chúa Giêsu đã sống bên cạnh Đức Maria, Mẹ Ngài, và Thánh Giuse, cha nuôi Ngài. Ngài cũng đã phải tập đi, tập

nói, tập đọc, tập viết. Ngài cũng đã phải học Thánh Kinh, Lê Luật. Ngài cũng đã phải tập lao động với những dụng cụ như cưa, bào, đục... trên những khúc cây, tấm ván. Ba mươi năm tại Nazarét là một chuỗi ngày bình dị như hàng trăm gia đình cùng thôn cùng làng, như hàng triệu cuộc sống của con người qua các thời đại.

Trong phụng vụ Lời Chúa hôm nay, bài sách Huân Ca nhân mạnh đến lòng hiếu thảo của người con đối cha mẹ trong gia đình, khiến chúng ta dễ dàng hình dung ra cách sống của Con Thiên Chúa làm người dưới mái ấm gia đình Nazarét. Bài Tin Mừng nhắc đến vai trò đặc biệt của Thánh Giuse trong sứ mạng bảo vệ, che chở, dưỡng nuôi Chúa Cứu Thế, và Thánh Giuse đã chu toàn vai trò đó một cách khiêm tốn nhưng anh dũng, không quản ngại hy sinh gian khó. Ở đây, vai trò của Đức Maria xem ra rất khiêm tốn, đúng với cung cách khiêm nhu của người “Nữ tỳ của Chúa”. Còn bài đọc 2 là lời nhắn nhủ của Thánh Phaolô về mối quan hệ giữa những người được Chúa yêu thương, tuyển chọn sống thành gia đình của Thiên Chúa: đó là lòng từ bi, nhân hậu, là khiêm cung, ôn hòa, là nhẫn nại chịu đựng, chấp nhận nhau và tha thứ cho nhau. Gia đình của Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse là một gia đình đã sống trọn vẹn hơn ai hết tinh thần ấy, vì các ngài đều là những “tôi tớ của Thiên Chúa” trong ý nghĩa là mỗi vị và cộng đoàn ba vị, đều lãnh nhận từ Thiên Chúa một sứ mạng đặc biệt. Gia đình Nazarét là gương mẫu, là lời mời gọi đến với mỗi người chúng ta trong các gia đình Công giáo ngày nay.

Thưa anh chị em, gia đình là cái nôi đầu tiên đón tiếp con người và cung cấp cho con người những điều kiện cần thiết của cuộc sống và hạnh phúc. Trong gia đình, một trẻ thơ khám phá dần dần mối tương quan với thế giới chung quanh, nhận lãnh sự giáo dục đầy trìu mến của cha mẹ và những người thân thương. Đối với Kitô hữu, gia đình còn là một cộng đoàn yêu thương phản ánh cộng đoàn của Thiên Chúa, theo gương mẫu Thánh Gia Nazarét. Sứ mạng thật cao cả, nên trách nhiệm thật lớn lao của các bậc làm cha làm mẹ. Chức năng nhiệm vụ vừa cao cả vừa nặng nề ấy gia đình chỉ có thể hoàn thành nếu biết sống theo tinh thần và tâm tình của Thiên Chúa: Đó là yêu thương và tha thứ. Đó là quy luật trọng yếu trong mối quan hệ giữa vợ chồng, giữa con cái và cha mẹ. Vì trong đời sống gia đình, con người có đầy đủ những dữ kiện để biến cuộc sống gia đình thành thiên đàng hoặc hỏa ngục trần gian.

Cuộc sống gia đình tạo cho chúng ta những cơ hội quý báu để thực hiện tinh thần yêu thương quên mình, mưu tìm hạnh phúc cho người khác. Cuộc sống gia đình luôn đòi chúng ta phải dẹp bỏ ý riêng mình, quan điểm riêng của mình, để tôn trọng và giúp đỡ người thân của mình phát triển về mọi mặt. Do tình hình khác nhau, giáo dục và truyền thống khác nhau, tuổi tác khác nhau, sở thích khác nhau, nên chuyện xung đột là đương nhiên không thể tránh được giữa vợ chồng, giữa cha mẹ con cái. Muốn vượt qua những xung đột, những căng thẳng ấy, mỗi người –dù vợ hay chồng, dù là con cái hay cha mẹ– đều phải thấm nhuần tinh thần phục vụ của Chúa Kitô: “Tôi đến để phục vụ, chứ không để được phục vụ”. “Ai muốn làm đầu, thì hãy làm tôi tớ phục vụ mọi người” (Lc 22,26).

Anh chị em thân mến, Con Thiên Chúa làm người đã sống trong một gia đình để nói lên sự cao trọng của cộng đoàn gia đình. Nhưng thực tế chúng ta còn chứng kiến cảnh những gia đình tan vỡ và cảnh những gia đình không hội đủ điều kiện về kinh tế, tài chánh, văn hóa để những người trong đó sống cho ra người, để con cái được giáo dục nên người hữu ích cho xã hội. Là môn đệ Chúa Kitô, chúng ta có trách nhiệm nặng nề trong việc xây dựng gia đình của chúng ta và giúp các gia đình khác có đủ điều kiện vật chất, tinh thần để sống phù hợp với chức năng của con người, xứng với phẩm giá con người là con cái của Thiên Chúa, là anh em trong đại gia đình của Cha trên trời.

4. Gia đình cộng đoàn yêu thương

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Vào năm 1990, cậu bé siêu sao màn ảnh Macaulay Culkin nổi bật với bộ phim “Ở nhà một mình” (Home Alone). Bộ phim này với doanh thu hơn 500 triệu đô la. Bố mẹ cậu Macaulay Culkin từng đi làm kiếm sống. Ông Culkin là ông từ tại một nhà thờ ở New York; bà Patrica Bentrup là một nhân viên trực điện thoại. Với số tiền lớn do cậu con mang về, hai ông bà liền bỏ việc, ở nhà làm chủ những món tiền mà tài năng của cậu nhỏ còn hứa hẹn nhiều.

Nhưng kể từ khi hai ông bà ở nhà, mái ấm gia đình trở thành bất ổn. Bố mẹ Macaulay Culkin thường xuyên gây gổ với nhau tới mức bà Patrica tố cáo chồng “rượu chè be bét, xúc phạm tình dục quá đáng và bội tín”.

Bắt đầu đóng phim từ tuổi lên tám, năm nay Macaulay Culkin đã 15 tuổi. Buồn nản và cô độc trong gia đình, cậu thường tìm giải khuây trong những bữa tiệc vô độ và ở những hộp đêm. Hậu quả là sự nghiệp của ngôi sao đang lên này đã khựng lại. Ba bộ phim gần đây do cậu thủ vai chính hoàn toàn không đạt được thành công như những bộ phim ban đầu.

Anh chị em thân mến,

Gia đình là một tổ ấm khi vợ chồng biết quảng đại hy sinh cho nhau và cho con cái, mặc dù đời sống kinh tế có khi còn chật vật khó khăn. Nhưng một khi gia đình để cho tiền của chi phối, tổ ấm sẽ bị xáo trộn đưa đến ích kỷ, đổ vỡ và chia ly, điển hình là tổ ấm của gia đình của cậu Macaulay Culkin. Cho hay rằng, tiền của không làm nên hạnh phúc gia đình. Chính tình yêu quảng đại mới tạo nên hạnh phúc cho gia đình.

Trong một thời gian dài, ở Âu Mỹ, người ta đã lãng quên những giá trị gia đình. Người ta nói nhiều đến tự do cá nhân, đề cao việc nhập thể và cuộc giải phóng con người. Dựa vào tự do cá nhân, những luật lệ và quy định tự do của mình, Âu Mỹ đang tách ly tình dục khỏi tình yêu, tình yêu khỏi hôn nhân, hôn nhân khỏi việc sinh con, và việc sinh con khỏi trách nhiệm đối với Chúa. Hậu quả là ở Mỹ hiện nay con số những đứa con sinh ngoài hôn nhân lên tới 30%. Ở Anh cũng có đến 30% trẻ con sinh ngoài gia đình, hơn nữa, 20% trẻ em chỉ sống với cha hoặc mẹ và 40% cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly dị. Và tình trạng trẻ em trong các gia đình đổ vỡ này thường có xu hướng chán đời, dễ bệnh hoạn, học kém, dễ bị lôi cuốn vào tội ác hơn, rồi cuối cùng chính chúng sẽ lập lại chu trình gia đình đổ vỡ mà chúng từng là nạn nhân. Thật không một xã hội nào có thể tồn tại nếu nó dành cho trẻ em quá ít sự an toàn, sự chăm sóc và tình yêu. Bức tranh ảm đạm này hiện đang lớn vờn đe dọa phần còn lại của thế giới đang phát triển, trong đó có đất nước chúng ta.

Thử hỏi bối cảnh không mấy tốt đẹp của gia đình ở nhiều nơi trên thế giới hiện nay. Lễ Kính Thánh Gia nói gì với các thành viên của gia đình về những giá trị mà Tin Mừng luôn đề cao?

Chúa Giêsu đã sinh ra trong một gia đình, mà lại là một gia đình nghèo ngài cũng có cha mẹ như bao trẻ em khác. Cha mẹ Ngài cũng là những người lao động phải sống bằng mồ hôi nước mắt như hầu hết các gia đình khác. Là Thiên Chúa, Ngài đã đến với loài người như một con trẻ bé bỏng, cần đến sự đùm bọc, che chở của những người thân. Cũng như bao trẻ em khác, Ngài cũng bị những biến cố lớn nhỏ của gia đình và xã hội chi phối, đưa đẩy, ảnh hưởng.

Rồi những năm thơ ấu, những thời kỳ niên thiếu và thanh niên, Chúa Giêsu đã sống bên cạnh Đức Maria, Mẹ Ngài, và Thánh Giuse, cha nuôi Ngài. Ngài cũng đã phải tập đi, tập

nói, tập đọc, tập viết. Ngài cũng đã phải học Thánh Kinh, Lê Luật. Ngài cũng đã phải tập lao động với những dụng cụ như cưa, bào, đục... trên những khúc cây, tấm ván. Ba mươi năm tại Nazarét là một chuỗi ngày bình dị như hàng trăm gia đình cùng thôn cùng làng, như hàng triệu cuộc sống của con người qua các thời đại.

Trong phụng vụ Lời Chúa hôm nay, bài sách Huân Ca nhân mạnh đến lòng hiếu thảo của người con đối cha mẹ trong gia đình, khiến chúng ta dễ dàng hình dung ra cách sống của Con Thiên Chúa làm người dưới mái ấm gia đình Nazarét. Bài Tin Mừng nhắc đến vai trò đặc biệt của Thánh Giuse trong sứ mạng bảo vệ, che chở, dưỡng nuôi Chúa Cứu Thế, và Thánh Giuse đã chu toàn vai trò đó một cách khiêm tốn nhưng anh dũng, không quản ngại hy sinh gian khó. Ở đây, vai trò của Đức Maria xem ra rất khiêm tốn, đúng với cung cách khiêm nhu của người “Nữ tỳ của Chúa”. Còn bài đọc 2 là lời nhắn nhủ của Thánh Phaolô về mối quan hệ giữa những người được Chúa yêu thương, tuyển chọn sống thành gia đình của Thiên Chúa: đó là lòng từ bi, nhân hậu, là khiêm cung, ôn hòa, là nhẫn nại chịu đựng, chấp nhận nhau và tha thứ cho nhau. Gia đình của Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse là một gia đình đã sống trọn vẹn hơn ai hết tinh thần ấy, vì các ngài đều là những “tôi tớ của Thiên Chúa” trong ý nghĩa là mỗi vị và cộng đoàn ba vị, đều lãnh nhận từ Thiên Chúa một sứ mạng đặc biệt. Gia đình Nazarét là gương mẫu, là lời mời gọi đến với mỗi người chúng ta trong các gia đình Công giáo ngày nay.

Thưa anh chị em, gia đình là cái nôi đầu tiên đón tiếp con người và cung cấp cho con người những điều kiện cần thiết của cuộc sống và hạnh phúc. Trong gia đình, một trẻ thơ khám phá dần dần mối tương quan với thế giới chung quanh, nhận lãnh sự giáo dục đầy trù mến của cha mẹ và những người thân thương. Đối với Kitô hữu, gia đình còn là một cộng đoàn yêu thương phản ánh cộng đoàn của Thiên Chúa, theo gương mẫu Thánh Gia Nazarét. Sứ mạng thật cao cả, nên trách nhiệm thật lớn lao của các bậc làm cha làm mẹ. Chức năng nhiệm vụ vừa cao cả vừa nặng nề ấy gia đình chỉ có thể hoàn thành nếu biết sống theo tinh thần và tâm tình của Thiên Chúa: Đó là yêu thương và tha thứ. Đó là quy luật trọng yếu trong mối quan hệ giữa vợ chồng, giữa con cái và cha mẹ. Vì trong đời sống gia đình, con người có đầy đủ những dữ kiện để biến cuộc sống gia đình thành thiên đàng hoặc hỏa ngục trần gian.

Cuộc sống gia đình tạo cho chúng ta những cơ hội quý báu để thực hiện tinh thần yêu thương quên mình, mưu tìm hạnh phúc cho người khác. Cuộc sống gia đình luôn đòi chúng ta phải dẹp bỏ ý riêng mình, quan điểm riêng của mình, để tôn trọng và giúp đỡ người thân của mình phát triển về mọi mặt. Do tình hình khác nhau, giáo dục và truyền thống khác nhau, tuổi tác khác nhau, sở thích khác nhau, nên chuyện xung đột là đương nhiên không thể tránh được giữa vợ chồng, giữa cha mẹ con cái. Muốn vượt qua những xung đột, những căng thẳng ấy, mỗi người –dù vợ hay chồng, dù là con cái hay cha mẹ– đều phải thấm nhuần tinh thần phục vụ của Chúa Kitô: “Tôi đến để phục vụ, chứ không để được phục vụ”. “Ai muốn làm đầu, thì hãy làm tôi tớ phục vụ mọi người” (Lc 22,26).

Anh chị em thân mến, Con Thiên Chúa làm người đã sống trong một gia đình để nói lên sự cao trọng của cộng đoàn gia đình. Nhưng thực tế chúng ta còn chứng kiến cảnh những gia đình tan vỡ và cảnh những gia đình không hội đủ điều kiện về kinh tế, tài chánh, văn hóa để những người trong đó sống cho ra người, để con cái được giáo dục nên người hữu ích cho xã hội. Là môn đệ Chúa Kitô, chúng ta có trách nhiệm nặng nề trong việc xây dựng gia đình của chúng ta và giúp các gia đình khác có đủ điều kiện vật chất, tinh thần để sống phù hợp với chức năng của con người, xứng với phẩm giá con người là con cái của Thiên Chúa, là anh em trong đại gia đình của Cha trên trời.

5. Suy niệm của Radio Veritas Asia

(Trích từ ‘Sống Tin Mừng’)

GIA ĐÌNH CẦU NGUYỆN CHUNG VỚI NHAU

THÌ SỐNG HIỆP NHẤT VỚI NHAU

Chúa Giêsu Kitô Con Thiên Chúa đã giáng sinh trong một gia đình cụ thể, có cha có mẹ là thánh Giuse và Mẹ Maria. Vì thế, trong bầu khí vui tươi của lễ Giáng Sinh, chúng ta có thể cùng nhau chia sẻ về đời sống gia đình. Mầu nhiệm Giáng Sinh sẽ giúp chúng ta hiểu sâu xa hơn về thực tại gia đình. Mầu nhiệm Giáng Sinh làm cho gia đình Thánh Gia trở thành mẫu gương cho các gia đình trên thế giới. Các bài đọc lễ Thánh Gia đều hướng về một chủ đề chung là mô tả hoàn cảnh sống của một gia đình có Chúa hiện diện và liên kết mọi thành phần lại với nhau.

Trước hết, bài đọc I sách Huân Ca, nhắc lại bổn phận thảo hiếu của con cái đối với cha mẹ, vì Thiên Chúa suy tôn người cha trong con cái và củng cố quyền lợi của người mẹ trên người con. Vai trò và trách nhiệm của cha mẹ trên con cái là do ý muốn của Thiên Chúa và dựa trên ý muốn của Ngài. Bài đọc II trích từ Côlôse ghi lại các lời khuyên của thánh Phaolô cho các thành phần trong gia đình: “Hãy đối xử với nhau theo qui luật của đức bác ái”, vì tình yêu tự nhiên giữa các thành phần trong gia đình không đủ. Tình yêu tự nhiên đó được triển nở thành tình thương bác ái, một tình thương đã được tình yêu của Thiên Chúa thanh luyện củng cố, và tình thương bác ái đó được thể hiện trong những hành động cụ thể chứ không dừng lại ở lời nói suông qua môi miệng. Những lời khuyên này có thể được ta xem như là một hiến chương xây dựng hạnh phúc gia đình. Nếu chúng ta thực hiện được những điều này thì quả thật gia đình chúng ta sẽ được hạnh phúc biết bao.

Tâm tình bác ái của gia đình là sự hiện diện của Chúa trong tâm hồn của mỗi thành phần trong gia đình, đó là sự liên kết mọi thành phần trong gia đình lại với nhau như là cầu chúc của thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Côlôse: “*Nguyện cho bình an của Chúa làm chủ trong lòng anh em. Nguyện cho Lời Chúa cư ngụ dồi dào trong lòng anh em*”. Để thực hiện điều này, chúng ta hãy đặc biệt lưu ý đến hai việc đạo đức sau đây:

- 1) *Việc đọc kinh chung với nhau trong gia đình.*
- 2) *Việc gia đình đọc Lời Chúa chung với nhau.*

Gia đình cầu nguyện chung với nhau thì sống hiệp nhất với nhau. Gia đình Thánh gia Nagiarét được diễm phúc hơn mọi gia đình khác, vì có chính Chúa Giêsu hiện diện giữa các ngài. Nhưng nếu xét cho cùng thì cũng không phải là chuyện dễ dàng hơn, vì Chúa hiện diện trong gia đình Thánh gia với một hình thức hạ mình sâu thẳm nhất, qua hình thức của một con trẻ yếu đuối như bao trẻ thơ khác để cho mẹ Maria và thánh Giuse chăm sóc. Cần phải có đức tin sâu xa và vững mạnh lắm thì Đức Maria và thánh Giuse mới có thể chu toàn trọn vẹn vai trò của mình.

Việc cụ thể thứ hai là việc đọc Lời Chúa trong gia đình. Chúng ta hãy lấy mẫu gương gia đình Thánh gia Nagiarét như một khởi đầu cho một sinh hoạt mới trong gia đình, và kể từ nay về sau, mỗi gia đình hãy chăm chỉ thực hiện việc đọc Lời Chúa trong gia đình: “*Nguyện cho Lời Chúa cư ngụ dồi dào trong lòng anh em*”. Mỗi gia đình Kitô cần có một quyển Kinh Thánh để có thể đọc Lời Chúa hằng ngày chung với nhau, và nếu không hằng ngày được thì ít ra là mỗi tuần một lần. Phải giữ mức độ thường xuyên đều đặn, không nên để tùy hứng.

Sau cùng một khía cạnh khác được nói lên trong bài Tin mừng hôm nay, đó là thử thách mà gia đình Nagiarét gặp phải, đó cũng là thử thách mà mọi gia đình kitô chúng ta ngày nay cũng có thể gặp phải. Sự hiện diện của Chúa không mang lại đặc quyền đặc lợi cho gia đình, mà ngược lại có thể làm cho Đức Maria và thánh Giuse bị phiền phức nữa là khác, vì cảnh sống nghèo nàn bị lãng quên vẫn như cũ, nhưng Đức Maria và thánh Giuse đã vượt qua được thử thách với đức tin vững vàng, khiêm tốn chấp nhận dù không hiểu việc Chúa làm. Đó là mẫu gương cho tất cả mọi gia đình Kitô giáo hôm nay.

Xin Chúa gìn giữ chúng ta trong niềm tin và phát triển đức tin của mỗi người chúng ta, ban cho gia đình chúng ta được ơn hiệp nhất với nhau, sống yêu thương nhau, nâng đỡ nhau để chu toàn ơn gọi của mình.

6. Cầu nguyện cho các bậc gia trưởng

(Trích từ ‘Cùng Đọc Tin Mừng’ – Lm Giuse Dương Hữu Tình)

Chúng ta đang sống trong bầu khí của mùa Giáng Sinh, mừng mầu nhiệm Nhập Thể - Con Thiên Chúa xuống thế làm người. Với mầu nhiệm này, con người không chỉ dừng lại ở trí khôn để hiểu biết Thượng Đế, nhưng còn dùng tất cả các khả năng của giác quan để nhận biết Ngài. Thiên Chúa vô hình đã trở nên hữu hình. Thiên Chúa không chỉ hiện lên trong trí khôn mà nay đã và đang hiện diện trước mắt chúng ta. Lời Kinh Thánh trong Cựu Ước: "Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta" nay được hiểu cụ thể rõ ràng ngay chính thân phận và hình dáng của con người.

Với lễ Thánh Gia, mầu nhiệm thứ hai lại được sáng tỏ hơn bao giờ hết, đó là mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi. Nếu con người là hình ảnh Thiên Chúa thì gia đình phải là hình ảnh rõ nhất về mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi. Bởi thế, con người là một mầu nhiệm và gia đình cũng là một mầu nhiệm.

Trong kinh Tin Kính, chúng ta đọc: "Tôi tin kính một Thiên Chúa, là Cha toàn năng, Đấng tạo thành trời đất, muôn vật hữu hình và vô hình". Khuôn mặt và cương vị của Thiên Chúa Cha hiện lên một cách tỏ tường qua việc sáng tạo, làm chủ và hướng dẫn muôn loài. Còn bài Tin Mừng hôm nay kể về gia đình thánh gia, đó là gia đình của Chúa Giêsu, Đức Mẹ và Thánh Giuse. Trong gia đình ấy, Chúa Giêsu luôn là đỉnh cao viên mãn của sự thánh thiện và Mẹ Maria là Đấng rất thánh, đầu thế cũng không sao che khuất vai trò và cương vị đặc biệt của Thánh Giuse. Thánh Giuse luôn là chủ, là đầu và là người lãnh đạo. Mỗi khi nhắc đến thiên thần, bao giờ thánh Matthêu cũng ngầm ý nói tới Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa hướng dẫn Thánh Giuse chứ không phải một ai khác trong gia đình. Chỉ một đoạn Phúc Âm ngắn thôi mà thánh Matthêu ba lần nhắc tới việc thiên thần hiện ra với Thánh Giuse và chỉ dạy cho ngài cách bảo vệ gia đình. Chi tiết này như một lời nhắc bảo: người cha, người bố trong gia đình luôn là hình ảnh tuyệt vời về Thiên Chúa Cha. Chúa Cha liên lạc mật thiết với các bậc gia trưởng. Có một mối dây thông truyền liên tục giữa Cha vô hình trên trời với những người cha đang sống nơi trần thế. Và trần gian này sẽ trở thành thiên đàng khi tất cả các gia đình đều do những người cha tốt lành như thế coi sóc và hướng dẫn.

Mùng lễ Thánh gia là dịp cầu nguyện cho tất cả các gia đình, đặc biệt cầu nguyện cho các bậc gia trưởng. Xin cho sợi dây liên kết hiệp thông giữa Cha trên trời luôn gắn chặt với các người cha đang sống trên trái đất này. Xin cho trái đất này thực sự trở thành thiên đàng nhờ sự hướng dẫn khôn ngoan, thánh thiện của các bậc gia trưởng đạo đức.

7. Gia đình kitô hữu cũng là thánh gia thất

(Trích từ 'Cùng Đọc Tin Mừng' – Lm. Ignatiô Trần Ngà)

Một giảng viên giáo lý đặt câu hỏi với các học sinh: "Hôm nay, chúng ta mừng lễ thánh gia thất. Vậy Anh hỏi các em: trong Hội Thánh, có bao nhiêu thánh gia thất".

Cả chục cánh tay giơ lên xin trả lời vì xem ra câu hỏi này dễ ợt. Khi giảng viên mời lần lượt từng em cho câu đáp, tất cả các em đều chung một ý kiến: chỉ có một thánh gia mà thôi, đó là thánh gia thất của Chúa Giêsu, Mẹ Maria và thánh Giuse.

Giảng viên giáo lý cho rằng như vậy chưa chính xác. Các em tỏ ra ngạc nhiên pha lẫn nghi ngờ.

Giảng viên mời bạn Hùng đứng lên và hỏi: - Gia đình em có bao nhiêu người?

- Thưa Anh có bốn, gồm ba, má, chị Hoa và em, Hùng đáp.

- Cám ơn em. Thế thì cả bốn người đã lãnh bí tích rửa tội chưa?

- Thưa Anh, tất cả đều đã lãnh bí tích rửa tội từ nhỏ.

Giảng viên tiếp tục giải thích: - Bí tích rửa tội làm cho chúng ta trở nên chi thể của Chúa Giêsu (giáo lý công giáo 1267.1Cr 6, 15; 12, 27), cho ta được thông phần bản tính Thiên Chúa (giáo lý công giáo 1265. 2Pr 1,4). Vậy thì bốn người trong gia đình bạn Hùng đều là chi thể Chúa Giêsu, đều được thông phần bản tính Thiên Chúa cả. Vậy cả bốn người đó có phải là thánh không?

Sau giây lát suy nghĩ vì câu hỏi có vẻ mới lạ, các em đáp: - Thưa phải.

- Đúng thế, được tháp nhập vào Thân Mình Chúa Giêsu, mọi kitô hữu đều là thánh vì được hiệp thông nên một với Chúa Giêsu chí thánh. Thế nên, qua các thư của mình, thánh Phaolô gọi các kitô hữu là thánh.

Giảng viên tiếp: - Các em biết không, trong hiến chế Tin Lý về Hội Thánh, Công Đồng Vatican II gọi gia đình là hội thánh thu nhỏ hay hội thánh tại gia (LG 11. glcg 1656). Như thế, huấn quyền của Hội Thánh chính thức công nhận gia đình là thánh gia.

Ngoài ra, chính Chúa Giêsu cũng đã thiết lập bí tích hôn phối để thánh hoá đời sống gia đình, nâng gia đình lên một tầm cao mới.

Nói cụ thể hơn, gia đình bạn Hùng có bốn thành viên đều là kitô hữu, đã được hiến thánh qua bí tích rửa tội, thế thì đó là một cộng đồng, một hội có bốn vị thánh cùng chung sống. Vậy thì gia đình này là một hội thánh nhỏ, một hội thánh tại gia hay nói khác đi là một thánh gia thất.

* * *

Để có thể xây dựng một công trình kiến trúc bảo đảm kỹ thuật, mỹ thuật và chất lượng, điều kiện đầu tiên phải có là một mô hình hay bản thiết kế. Người thợ xây chỉ việc nhìn vào bản thiết kế hay mô hình đó để thi công thì công việc xây dựng sẽ được tiến hành dễ dàng, suôn sẻ.

Trong việc xây dựng các hội thánh thu nhỏ hay các thánh gia cũng vậy, các kitô hữu cũng cần một mô hình, một bản thiết kế hoàn chỉnh. Chính Chúa Giêsu, Ngôi Hai Thiên Chúa đã xuống thế làm người và bỏ ra suốt ba mươi năm đăng đẳng nhằm kiến tạo nên mô hình tuyệt hảo là Thánh Gia Nadarét làm mẫu mực cho tất cả các thánh gia khác suốt dòng lịch sử dựa theo đó mà xây dựng thánh gia của mình.

Xây dựng gia đình theo mẫu nhà Nadarét là mọi người trong gia đình phải đối xử với nhau như ba Đấng trong thánh gia này, cụ thể là chồng phải yêu thương và phục vụ vợ con

như thánh Giuse đã yêu mến và phục vụ Đức Mẹ và Chúa Giêsu; người vợ phải yêu thương và chăm sóc chồng như Mẹ Maria đã yêu mến và phục vụ Chúa Giêsu và thánh Giuse; cha mẹ phải yêu mến và chăm lo cho con cái như thánh Giuse và Mẹ Maria chăm lo phục vụ Chúa Giêsu hết tình; con cái trong gia đình phải hiếu kính và phụng dưỡng cha mẹ như Chúa Giêsu đã làm đối với Cha Mẹ Ngài.

Nguyện xin Chúa Giêsu, Mẹ Maria và thánh cả Giuse hằng hiện diện trong gia đình chúng con và giúp chúng con xây dựng gia thất chúng con nên giống thánh gia của Ngài.

8. Suy niệm Lễ Thánh Gia – Nguyễn Minh Triệu

Trong bầu khí Giáng Sinh, hôm nay chúng ta được mời gọi để chiêm ngắm một gia đình của Thiên Chúa ở giữa nhân loại. Ngài đã đến thế gian, đã sống như một con người, trong một gia đình để nêu gương cho chúng ta. Khi chiêm ngắm gia đình Nagiaret, chúng ta nhận ra rằng điều làm cho gia đình này trở nên linh thánh chính là sự hiện diện của Thiên Chúa ở giữa gia đình.

Trước hết, chiêm ngắm hình ảnh thánh Giuse, người cha trong gia đình, ta nhận ra Ngài quả là một người công chính đích thực, nghĩa là người chọn Chúa làm gia nghiệp của đời mình. Đáp lại tiếng gọi của Chúa, Thánh Giuse hiến trọn cuộc đời mình để thi hành thánh ý Thiên Chúa. Ngài mau mắn đáp lại ý muốn của Thiên Chúa mọi lúc mọi nơi. Trong cương vị là người cha, người cũng dạy cho Đức Giêsu biết vâng phục Thiên Chúa. Khi đến ngày như luật định, Chúa Giêsu chịu phép cắt bì. Mẹ Maria thì chu toàn nghi lễ thanh tẩy. Còn thánh Giuse thì nộp tiền chuộc theo như lệ luật đã qui định. Và hơn thế nữa, thánh Giuse cùng với Mẹ Maria hàng năm vẫn dẫn Chúa Giêsu lên đền thờ. Đặc biệt là năm Chúa mười hai tuổi, lứa tuổi chưa bị lệ luật đòi buộc. Như vậy, có lẽ những bài học quan trọng nhất mà Đức Giêsu học được chính là từ ngôi trường của Giuse, một người công chính.

Thứ đến, với tư cách là một người Mẹ, Đức Maria cũng dành trọn cuộc đời của mình để vương tròn thánh ý Thiên Chúa. Cuộc sống của mẹ được dệt nên bởi những giai điệu của tiếng xin vâng. Mẹ xin vâng để đón nhận con Thiên Chúa vào lòng, Mẹ xin vâng để chấp nhận những đau khổ và khó khăn trong cuộc sống, và cuối cùng là tiếng xin vâng khó khăn và đau đớn bên thập giá. Với tư cách là một người mẹ và một người bạn, Mẹ cũng gặp nhiều khó khăn và thách đố trong đời sống gia đình. Nhưng niềm tin và sự phó thác tuyệt đối vào Thiên Chúa đã giúp Mẹ vượt qua tất cả. Như trong bài Tin Mừng hôm nay cho chúng ta thấy rằng, dù mẹ không hiểu điều Chúa Giêsu nói, nhưng mẹ không giận dỗi và đòi một lời giải thích, trái lại, Mẹ thình lặn và suy đi nghĩ lại trong lòng. Chính thái độ này giúp mẹ luôn nhận ra thánh ý Chúa và vương tròn thánh ý Ngài.

Còn Đức Giêsu mời gọi ta đi vào một chiều kích mới mẻ hơn giữa Thiên Chúa và con người. Chịu ảnh hưởng bởi đời sống thiêng liêng của Đức Maria và Thánh Giuse, có lẽ, ngay từ tấm bé, Đức Giêsu đã được dạy dỗ để sống theo lệ luật, tuân giữ những tập tục của người Do thái. Ngài cũng học để cầu nguyện, và trong đời sống cầu nguyện Đức Giêsu đã cảm nhận được sự hiện diện của một người Cha trên trời. Một người mà Ngài âu yếm gọi là Cha. Cũng như Mẹ Maria, Ngài hiểu rằng mình cũng có một sứ mạng, đó chính là chu toàn thánh ý Cha. Trong những lúc khó khăn và thách đố của kiếp người, Ngài cũng có một nơi nương tựa, đó là tình yêu trung tín của Cha.

Vâng, sự hiện diện của Chúa trong gia đình là yếu tố căn bản để liên kết mọi thành phần trong gia đình. Nhờ tình yêu Thiên Chúa, tình yêu phạm trần của con người được thánh hóa, và được thấm nhuần chiều kích thiêng liêng. Hơn nữa, sự hiện diện của Thiên Chúa trong gia đình đem lại một niềm hy vọng vững chắc cho mỗi thành viên. Trước những thách đố đầy dẫy nảy sinh trong đời sống gia đình, niềm hy vọng vào tình yêu Thiên Chúa chính là chỗ dựa vững chắc nhất để mọi thành viên trong gia đình cùng nhau đối diện và vượt qua.

Một thống kê cho thấy, tại Mỹ cũng như tại hầu hết các nước thế giới, gia đình Do thái là gia đình trong đó mức phạm pháp của vị thành niên được coi là thấp nhất. Nhưng đâu là chìa khoá giải thích sự kiện này? Thưa chính là niềm tin. Các trẻ em Do thái luôn nhìn vào người cha như một đại diện của Chúa, người cha chúc lành cho con cái.

Như vậy, thánh gia trở nên gương mẫu sống động cho các gia đình trong mọi thời đại vì sự hiện của Thiên Chúa trong gia đình này. Ngày nay người ta thường gạt bỏ Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống của họ và đó có lẽ là một trong những nguyên nhân chính gây ra cuộc khủng hoảng về đời sống gia đình. Chúng ta cùng cầu nguyện với gia đình Thánh Gia, xin các Ngài thương nâng đỡ các gia đình trong thời đại ngày hôm nay, để gia đình là mái ấm thực sự cho mọi thành viên.

9. Trường ca yêu thương – Trần Thiên Thu

Gia đình là chiếc nôi yêu thương, là tổng hòa các mối quan hệ xã hội, là nơi linh thiêng, là bản tổng phổ hòa âm hạnh phúc bằng những cung bậc yêu thương lồng trong giai điệu ngọt ngào, và vẫn được ngân vang vô tận...

Nói đến gia đình là nói đến yêu thương. Không yêu thương thì không là gia đình. Vì thế, gia đình mới được mệnh danh là Tổ Ấm. Gia đình là “tam giác cân” của mối liên kết Cha-Mẹ-Con. Trong đó có sự tổng hòa các mối quan hệ tình cảm nền tảng: Tình phu thê, tình mẫu tử, tình phụ tử, tình huynh đệ, tình tỷ muội. Thomas Fuller (1608-1661, tác giả nổi tiếng người Anh) nói: “Lòng nhân ái bắt đầu từ gia đình, nhưng không nên kết thúc ở đó” (Charity begins at home, but should not end there). Có thể nói rằng gia đình là vườn ươm các nhân đức.

Ca Nhập Lễ nói ngay đến khung cảnh một gia đình: “Các mục đồng hồi hải tới nơi gặp thấy Maria, Giuse và Hải Nhi mới sinh nằm trong máng cỏ” (Lc 2:16). Danh từ kép “gia đình” không được nói tới nhưng vẫn khả dĩ biết đó là một gia đình, đơn sơ, giản dị, nghèo nàn, nhưng tràn đầy hơi ấm yêu thương của mỗi thành viên.

Sách Huấn Ca xác định: “Ai thờ cha thì bù đắp lỗi lầm, ai kính mẹ thì tích trữ kho báu. Ai thờ cha sẽ được vui mừng vì con cái, khi cầu nguyện, họ sẽ được lắng nghe. Ai tôn vinh cha sẽ được trường thọ, ai vâng lệnh Đức Chúa sẽ làm cho mẹ an lòng. Người đó phục vụ các bậc sinh thành như phục vụ chủ nhân” (Hc 3:3-7). Thờ cha, kính mẹ là giữ đạo hiếu đời thường, là “luật sống” của xã hội loài người, nhưng cũng chính là giới răn thứ tư trong Thập Giới mà Thiên Chúa đã truyền dạy qua ông Môsê.

Trong Phật giáo, kinh Tăng Nhất A Hàm dạy: “Cung kính và vâng lời cha mẹ, phụng dưỡng khi cha mẹ già yếu, giữ gìn thanh danh truyền thống gia đình, bảo vệ tài sản cha mẹ để lại, lo tang lễ chu đáo khi cha mẹ qua đời”; còn kinh Nhân Nhục so sánh: “Tốt cùng thiện không gì bằng có hiếu, tốt cùng ác không gì bằng bất hiếu”. Điều đó cho thấy đạo hiếu quan trọng với những người làm con – mà có ai lại không làm con chứ?

Trong Công giáo, sách Huấn ca nói chi tiết hơn: “Vì lòng hiếu nghĩa đối với cha sẽ không bị quên lãng, và sẽ đền bù tội lỗi cho con. Thiên Chúa sẽ nhớ đến con, ngày con gặp khốn khó, và các tội con sẽ biến tan như sương muối biến tan lúc đẹp trời” (Hc 3:14-15). Con cái thảo kính cha mẹ không chỉ là làm bổn phận, mà còn được Thiên Chúa tha thứ và chúc phúc. Nhất cử lưỡng tiện. Tuy nhiên, lại thật khốn nạn cho những nghịch tử: “Ai bỏ rơi cha mình thì khác nào kẻ lộng ngôn, ai chọc giận mẹ mình, sẽ bị Đức Chúa nguyên rủa” (Hc 3:16). Chúa Giêsu cũng noi gương ngoan ngoãn và hiếu thảo: Sau khi Đức Maria và Đức Thánh Giuse tìm thấy Chúa Giêsu đang ngồi giữa các thầy dạy trong Đền Thờ, “Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nadarét và hằng vâng phục các ngài” (Lc 2:51).

Sách Huấn Ca khuyên nhủ: “Con ơi, hãy hoàn thành việc của con một cách nhũn nhặn, thì con sẽ được mến yêu hơn người hào phóng” (Hc 3:17). Lời khuyên nhẹ nhàng và đơn giản nhưng rất thâm thúy.

Gia đình là sự đoàn kết chặt chẽ của “bộ ba”, như kiềng ba chân vững bền. “Bộ ba” đó là hình ảnh Tam Vị Nhất Thể (Chúa Ba Ngôi), lan tỏa yêu thương, chứng tỏ sự kính yêu Thiên Chúa. Thánh Vịnh mô tả: “Hạnh phúc thay bạn nào kính sợ Chúa, ăn ở theo đường lối của Người. Công khó tay bạn làm, bạn được an hưởng, bạn quả là lắm phúc nhiều may. Hiền thê bạn trong cửa trong nhà khác nào cây nho đầy hoa trái; và bầy con tựa những cây ô-liu môn mơn, xúm xít tại bàn ăn. Đó chính là phúc lộc Chúa dành cho kẻ kính sợ Người” (Tv 128:1-4). Hình ảnh thật sống động và đẹp biết bao!

Gia đình hạnh phúc là nơi phải đầy ắp tiếng cười, sống thoải mái, tự nhiên, thì mới xứng đáng tận hưởng lời cầu chúc này: “Xin Chúa từ Sion xuống cho bạn muôn vàn ơn phúc. Ước chi trong suốt cả cuộc đời bạn được thấy Giêrusalem phồn thịnh, được sống lâu bên đàn con cháu” (Tv 128:5-6).

Thánh Phaolô nói: “Anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế, anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hoà và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo” (Cl 3:12-14). Bất kỳ cái gì “được nhận” đều là ân huệ, dù là điều nhỏ nhoi, và tất nhiên người nhận phải có trách nhiệm và sống sao cho xứng đáng. Đó là lẽ công bằng minh nhiên thôi!

Thật vậy, Thánh Phaolô vừa cầu chúc vừa giải thích rạch ròi: “Ước gì ơn bình an của Đức Kitô điều khiển tâm hồn anh em, vì trong một thân thể duy nhất, anh em đã được kêu gọi đến hưởng ơn bình an đó. Bởi vậy, anh em hãy hết dạ tri ân. Ước chi lời Đức Kitô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú” (Cl 3:15-16a).

Biết được điều gì thì phải chia sẻ cho người khác cùng biết, đó là một dạng “dạy dỗ” hoặc “giáo dục”. Ai cũng có quyền này, đồng thời cũng là trách nhiệm: “Anh em hãy dạy dỗ khuyên bảo nhau với tất cả sự khôn ngoan. Để tỏ lòng biết ơn, anh em hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca, do Thần Khí linh hứng. Anh em có làm gì, nói gì, thì hãy làm hãy nói nhân danh Chúa Giêsu và nhờ Người mà cảm tạ Thiên Chúa Cha” (Cl 3:16b-17). Vấn đề là thực hiện vì danh Chúa Giêsu, chứ không phải để mình được khen tặng, được nổi trội. Người giỏi là người có ơn gọi tiên tri (ngôn sứ), phải sinh lời “nén” đó, càng nhiều càng tốt, chứ không thấy vậy mà “chảnh”, vì Chúa sẽ “đòi” phần lời của người đó. Đừng tưởng bở!

Cuối cùng, Thánh Phaolô khuyên riêng từng thành viên trong gia đình: “Người làm vợ hãy phục tùng chồng, như thế mới xứng đáng là người thuộc về Chúa. Người làm chồng hãy yêu thương chứ đừng cay nghiệt với vợ. Kẻ làm con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là điều đẹp lòng Chúa. Những bậc làm cha mẹ đừng làm cho con cái bực tức, kéo chúng ngã lòng” (Cl 3:18-21).

Có lẽ chẳng gia đình nào khốn khổ như Thánh Gia, gian nan trăm bề, “căng” đủ thứ, nạn này chưa qua thì tai khác lại tới. Khi các nhà chiêm tinh đã ra về, thì sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giuse rằng: “Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập, và cứ ở đó cho đến khi tôi báo lại, vì vua Hê-rô-đê sắp tìm giết Hài Nhi đấy!” (Mt 2:13). Mẹ tròn, con vuông là vui rồi, có nghèo cũng được. Thế nhưng sóng đời cứ vỗ, con thuyền gia đình trôi tròng trành đủ kiểu. Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng.

Tưởng được yên ổn, ai ngờ... Số kiếp Đức Thánh Giuse lận đận hết sức, không phải hồng nhan mà bạc phận quá trời. Vừa nghe báo hung tin như vậy, biết sự nguy hiểm cận kề, Chú Giuse nhà ta liền trời dậy, và dù đang đêm tối đen như mực, Chú vẫn đưa Vợ và Con vội vã trốn sang Ai-cập. Và rồi Thánh Gia ở đó cho đến khi vua Hê-rô-đê băng hà, để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: “Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai-cập” (Mt 2:18). Một chân lý vô thường: Gian nan và đau khổ cũng vẫn là hồng ân. Lạ thật!

Như một bộ phim dài, hết tập này thì đến tập khác. Thánh sử Mátthêu kể tiếp: Sau khi vua Hê-rô-đê băng hà, sứ thần Chúa lại hiện ra với ông Giuse bên Ai-cập, báo mộng cho ông rằng: “Này Giuse, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người về đất Israel, vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi” (Mt 2:20). Lần báo tin này là hỉ tin. Tiếng thở phào nhẹ nhàng biết bao! Sau con

mưa trời lại sáng. Chả mong gì hơn, Chú Giuse liền trốn dậy đưa Hài Nhi và mẹ Người về đất Israel. Nhưng vì nghe biết Ác-khê-lao đã kế vị vua cha là Hê-rô-đê, cai trị miền Giuđê, nên Chú Giuse sợ không dám về đó, nên lui về miền Galilê, và đến định cư tại một thành kia gọi là Nadarét, để ứng nghiệm lời đã phán qua miệng các ngôn sứ rằng: “Người sẽ được gọi là người Nadarét” (Mt 2:23).

Ước gì mỗi thành viên gia đình đều sống đúng vai trò của mình để khả dĩ tạo nên một Tổ Ấm đích thực. Ước gì mỗi gia đình đều là bản Trường Ca Yêu Thương không ngừng hòa tấu vang dội hằng ngày, đó là một cách sống động để tích cực truyền giáo và làm chứng nhân của Chúa: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13:34-35). Điều này càng thích hợp hơn trong năm 2014: Phúc-Âm-hóa đời sống gia đình.

Lạy Thiên Chúa, xin giúp chúng con biết sống đúng chức năng và bổn phận của mình theo đúng Thánh Ý Chúa trong từng hoàn cảnh thực tế hiện tại của cuộc đời, để tất cả đều làm vinh danh Chúa. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Đấng cứu độ chúng con. Amen.

10. Cuộc phiêu lưu – Lm. Giuse Đỗ Văn Lực

Nhân loại đang choáng váng vì những cảnh gia đình đổ nát. Nhiều vấn đề lớn hôm nay sẽ được giải quyết nếu bắt đầu từ gia đình. Bởi vậy cần nhìn vào gia đình Nadarét để tìm một giải pháp tốt đẹp nhất cho những vấn nạn gia đình hôm nay.

LY HƯƠNG.

Đức Giêsu đã xuất hiện với những khó khăn chồng chất trong một gia đình. Khó khăn lớn nhất đe dọa tới chính mạng sống Hài Nhi Giêsu. Chính sứ thần đã báo mộng cho ông Giuse: “Vua Hêrôđê sắp tìm giết Hài Nhi đây!” (Mt 2:13) Giữa con quần bách, con đường giải thoát đã mở ra trước mắt, khi “sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giuse rằng: ‘Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai cập, và cứ ở đó cho đến khi tôi báo lại.’” (Mt 2:13) Thiên Chúa đã can thiệp để giải thoát chính Con Minh.

Nhưng trước tiên, Hài Nhi có thể thoát nạn và vui hưởng những ngày tự do nơi đất khách quê người không, nếu ông Giuse không vâng lời tuyệt đối lệnh truyền đó? Chính sự vâng lời đã dẫn đến cuộc sống an vui và tự do. Ông vâng lời bồng bế gia đình lia bỏ quê hương, vượt biên sang Ai cập. Sẽ có ngày trở về quê cha đất tổ. Nhưng ra đi hay trở về không quan trọng. Quan trọng là làm sao nhận ra và tuân hành Thánh Ý. Thực tế ông Giuse đã cùng gia đình ở lại Ai cập cho đến khi vua Hêrôđê băng hà.” (Mt 2:15) Sống nơi đất khách, bao giờ ông cũng ôm giấc mộng hồi hương. Chỉ có nơi quê hương, con người mới đích thực sống cuộc sống của mình. Ngoài quê hương chỉ là nô lệ, xa lạ, tăm tối.

Giữa cảnh tha hương, ông Giuse chỉ có một kim chỉ nam duy nhất là Thánh Ý Thiên Chúa. Bởi vậy, khi nhận được lệnh sứ thần, “ông liền trở dậy đưa Hài Nhi và mẹ Người về đất Ítraen,” (Mt 2:21) “để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai cập,” (Mt 2:15; Hs 11:1) thoát miền đất đầy bóng tối tử thần. Từ một kinh nghiệm cứu Ítraen Dân Chúa thoát ách nô lệ Ai cập, “thánh Mathêu muốn cho thấy Đức Giêsu là người khởi đầu tái thiết toàn thể dân tộc Ítraen như một cuộc xuất hành mới đầy lý tưởng (x. Mt 19:28; 21:43). Việc trốn chạy này là một cuộc xuất hành mới với một tân Môsê vĩ đại hơn.” (The New Jerome Biblical Commentary 1990:636) Tương lai đang mở ra cho nhân loại ...

Khi về đến quê cha đất tổ, “vì nghe biết Aùckhêlao đã kế vị vua cha là Hêrôđê, cai trị miền Giuđê, nên ông sợ không dám về đó.” (Mt 2:22) Một quyết định sai lầm lúc này sẽ dẫn đến những hậu quả khốc hại cho Hài Nhi. Ông Giuse đang đứng trước ngã ba đường. Giữa lúc ông hoang mang như thế, “được báo mộng, ông lui về miền Galilê.” (Mt 2:22) Trong hoàn cảnh nào, ông cũng quyết định dựa trên Thánh ý. Không phải ông không đủ trưởng thành. Dù có thâm thập đủ tin tức, ông cũng dựa vào Đấng khôn ngoan tuyệt đối để khỏi ân hận về sau. Cuối cùng theo hướng Thánh ý, ông đã đưa gia đình “đến ở tại một thành kia gọi là Nadarét.” (Mt 2:23) Trong đường lối Thiên Chúa quan phòng, thời ấy vua Herod Antipas đang xây thủ đô tại Sepphoris, một thành giáp ranh Nadarét. Theo khôn ngoan tự nhiên, ông Giuse đã chọn Nadarét làm nơi cư trú cho gia đình. Chắc chắn ở đó ông có thể thoải mái kiếm kế sinh nhai nuôi sống gia đình và bảo đảm cho tương lai cậu bé Giêsu (x. The New Jerome Biblical Commentary 1990:636)

Thánh ý đã hướng dẫn ông Giuse chọn Nadarét “để ứng nghiệm lời đã phán qua miệng các ngôn sứ rằng: Người sẽ được gọi là người Nadarét.” (Mt 2:23) Viết thế, thánh Mathêu “ám chỉ Đức Giêsu là ‘người được thánh hiến’ trong dòng tộc Samson và Samuel. Nếu vậy, có thể thánh Mathêu muốn nói Đức Giêsu đầy sức mạnh để cứu độ dân Người.” (The New

Jerome Biblical Commentary 1990:636) Thánh Giuse quả thật đã được Thiên Chúa tuyển chọn đặc biệt để góp phần đặc biệt công trình cứu độ muôn dân.

GIA ĐÌNH TRONG SỨ MẠNG CỨU ĐỘ.

Cũng như thánh Giuse, chúng ta “là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương” (Cl 3:12) để hoàn thành sứ mạng lớn lao trong gia đình. Gia đình không phải là một nơi nấu ần của những con người tầm thường với những việc không tên. Theo ý định Thiên Chúa quan phòng, gia đình là hình ảnh sống động nhất diễn tả tất cả khả năng sáng tạo và cứu độ của Thiên Chúa. “Tình cha và mẹ, theo ý muốn của Thiên Chúa, được đặt trong mối tương quan thông phần vào quyền sáng tạo của Thiên Chúa, và do đó, có một quan hệ hỗ tương nội tại.” (ĐGH Gioan Phaolô II: VietCatholic News, 23/9/2000) Không có gia đình, con người không thể hoàn thành sứ mạng sáng tạo đó.

Muốn hoàn thành sứ mạng cứu độ, con người phải “có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa và nhẫn nại, chịu đựng và tha thứ cho nhau.” (Cl 3:13) Nghĩa là trong môi trường nhỏ bé đó, con người cũng có thể tìm được đầy đủ những cơ hội làm chứng cho Thiên Chúa. Nếu cứ luẩn quẩn với cái tôi, con người sẽ không tìm được lối thoát và không thể hoàn thành sứ mạng cứu độ. Nhưng nếu có cái nhìn của thánh Giuse, họ sẽ thấy “cái tôi là cái đáng ghét.” Đáng ghét vì trong ngữ học Việt Nam “TÔI” chỉ được ghép với ba dấu sắc, huyền và nặng: TÔI, TÔI, TÔI. Đóng khung trong cái tôi là chìm vào cõi u tối. Trong đó chỉ thấy những chuyện tồi bại và tội lỗi. Khi nào thoát được cái tôi, con người sẽ thật sự tìm được ánh sáng, sự thật và sự sống. Đúng thế “ai đi ban ngày thì không vấp ngã, vì thấy ánh sáng của thế gian này. Còn ai đi ban đêm, thì vấp ngã vì không có ánh sáng nơi mình!” (Ga 11:9) Ành sáng Đức Giêsu đem tới là tình yêu Thiên Chúa. Bởi đó, muốn sống hạnh phúc, “anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo,” (Cl 3:14) nguồn mạch sáng tạo và sức mạnh cứu độ của Thiên Chúa.

Mối dây bác ái đó không chỉ liên kết mọi phần tử gia đình, nhưng còn kết hiệp họ với Thiên Chúa. Thực vậy, “gia đình Kitô hữu được kêu gọi làm cho thiên hạ thấy mình là một nơi cầu nguyện chung, khi cầu nguyện như vậy, trong tự do của người con, người ta thưa chuyện với Thiên Chúa bằng cách gọi Người với cái tên triu mến “Lạy Cha chúng con”. Chúa Thánh Thần giúp chúng ta khám phá gương mặt của Chúa Cha như kiểu mẫu trọn vẹn của tình Cha trong gia đình.” (ĐGH Gioan Phaolô II: VietCatholic News, 10/10/2000) Thánh Giuse đã họa lại trọn vẹn hình ảnh Chúa Cha để cho mọi người cha biết cách ứng xử trong những lúc gia đình gặp thử thách.

Hình ảnh người cha trong gia đình Nadarét chắc chắn đã in sâu vào tâm khảm Đức Giêsu trong suốt thời gian ẩn dật. Chính nhờ những năm tháng sống dưới sự che chở của Thánh Giuse, Đức Giêsu đã học được cách phục vụ mọi người. Thật vậy, “Chúa cứu chuộc từng sống ẩn dật tại Nazareth trong phần lớn đời Ngài, về mặt ‘con người’, Người đã ‘tuân phục’ (Lc 2, 51), Đức Maria mẹ Ngài và Thánh Giuse người thợ mộc. Đức ‘tuân phục’ thảo hiền này lại chẳng là biểu lộ đầu tiên sự vâng phục Cha Người ‘cho đến chết’ (Ph 2, 8), nhờ đó Người đã cứu chuộc thế gian sao?” (ĐGH Gioan Phaolô II: VietCatholic News, 23/9/2000)

Chính trong môi trường tình yêu đó, Đức Giêsu đã học nơi thân phụ Giuse tất cả gương cương nghị trong khi thi hành Thánh Ý Thiên Chúa. Quả thực, từ khi chấp nhận cưới Đức Maria, thánh Giuse đã “liều nhắm mắt đưa chân.” Trong cuộc phiêu lưu đó, cùng với Đức Maria, thánh nhân chỉ biết sống cho Đức Giêsu, mở đường cho một dân mới, một dân nhiệt thành làm điều thiện và không ngừng tranh đấu chống lại mọi cảnh nô lệ, áp bức và tội lỗi.

Chính Đức Giêsu, nhờ bàn tay Mẹ Maria và thánh Giuse, sẽ dẫn muôn dân về Đất Hứa chan hòa ánh sáng và sự sống.

11. Suy niệm của Lm. Đaminh Trần Đình Nhi

Thiên Chúa làm người là để “phục hồi phẩm giá con người cách kỳ diệu” (lời nguyện Thánh lễ Ban Ngày), để từ con người, cuộc phục hồi ấy phải tiến tới những lãnh vực khác như gia đình, cộng đồng và toàn thể giới. Chính vì thế, ta không lấy làm lạ khi thấy lễ Thánh Gia Thất được cử hành vào Chúa Nhật ngay sau lễ Giáng Sinh. Nếu Chúa Giêsu là con trưởng của một nhân loại mới, thì Thánh Gia Thất cũng phải là khuôn mẫu cho các gia đình trong nhân loại. Lời Chúa trong Thánh lễ hôm nay sẽ giúp ta hiểu thế nào là một gia đình trong đó có Thiên Chúa và con người sống chung với nhau.

1. Thiên Chúa tôn vinh bậc làm cha mẹ

(Bài đọc Cựu Ước – Hc 3:2-6,12-14)

Con Thiên Chúa xuống thế làm người và sống chức phận làm người con trong một gia đình. Mục đích là để đổi mới quan hệ giữa người con đối với bậc cha mẹ. Sự hiện diện của Chúa Giêsu, người con của gia đình Na-da-rét, nói lên lối sống gương mẫu của kẻ làm con cái. Đối với Thánh Gia Thất, những lời sách Huấn ca không chỉ là những lời khuyên nhủ, nhưng nói lên phẩm giá của cha mẹ Chúa Giêsu là Mẹ Ma-ri-a và thánh cả Giuse. “Đức Chúa làm cho người cha được vẻ vang vì con cái, cho người mẹ thêm uy quyền đối với các con”. Đời sống vâng lời và tôn kính của Chúa Giêsu đối với cha mẹ Người chính là cách Thiên Chúa dùng để nhắc nhở các người con có bổn phận phải làm sao cho cha mẹ mình “được vẻ vang và thêm uy quyền”. Thánh Giuse và Mẹ Ma-ri-a đã thực sự được vẻ vang và thêm uy quyền là vì “Hài Nhi ngày càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa” (Lc 2:40). Sau chuyến lên Giê-ru-sa-lem lúc Chúa Giêsu lên mười hai tuổi, “Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Na-da-rét và hằng vâng phục các ngài... Còn Đức Giêsu, ngày càng khôn lớn, và được Thiên Chúa cũng như mọi người thương mến” (Lc 2:51-52). Tóm lại, qua Chúa Giêsu, Thiên Chúa muốn phục hồi chỗ đứng của những bậc làm cha làm mẹ.

Đó chẳng phải là điều ta luôn mong mỏi, nhất là trong những gia đình của xã hội văn minh cấp tiến hôm nay hay sao? Con cái không còn là một lý do để người cha được ngẩng mặt lên với đời nữa. Trái lại, con cái nhiều khi là một nỗi tủi nhục cho cha mẹ, chẳng những chúng không đem lại niềm vui hay ủi an cho các ngài, mà trái lại chỉ gây phiền lụy và lo lắng cho các ngài. Là gương mẫu cho các người con, Chúa Giêsu đã sống vâng phục cha mẹ Người. Chắc chắn ta phải kết luận rằng sở dĩ Chúa Giêsu luôn vâng phục thánh ý Chúa Cha là vì Người đã học vâng phục Mẹ Ma-ri-a và thánh Giuse trước. Sự vâng phục đã được rèn luyện dưới mái nhà Na-da-rét và đạt tới cao độ khi Chúa Giêsu tỏ ý vâng phục trong Vườn Ô-liu và trút hơi thở cuối cùng trên thập giá. “Cha ơi, xin đừng làm theo ý con, mà xin theo ý Cha” (Lc 22:42), và “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha” (Lc 23:46).

Trong gia đình ngày nay, nhiều khi sự vâng phục của con cái đã bị bóp méo. Người ta coi đó là cách hạn chế sự phát triển của con người. Sự bất vâng phục còn được luật pháp hỗ trợ, thí dụ như tại Hoa-kỳ. Nhiều đứa con chỉ dài cổ mong chóng đến 18 tuổi để được tự do, muốn làm gì thì làm, một thứ tự do ấu trĩ nhất. Thử hỏi có khi nào người ta dám đặt lại vấn đề vâng phục trong gia đình ở Hoa-kỳ không? Chắc là không và thật đáng buồn thay! Hãy nhìn về Thánh Gia Thất Na-da-rét mà dạy và học bài học vâng phục của Chúa Giêsu.

2. Đời sống mới của gia đình: sống theo tinh thần của Chúa

(Bài đọc Tân Ước – Cl 3:12-21)

Thánh Phaolô viết thư cho tín hữu Cô-lô-xê. Ngài coi cộng đoàn Cô-lô-xê như một gia đình và đưa ra những lời khuyên thực tế áp dụng cho đời sống cộng đoàn. Tuy nhiên, để thực

hiện được một gia đình cộng đoàn gương mẫu, mỗi Ki-tô hữu cần phải thấm nhuần những nhân đức luân lý căn bản. Sau khi trình bày những nhân đức căn bản này, thánh Phaolô muốn họ đem những nhân đức ấy vào đời sống gia đình. Do đó, ngài đã chỉ thị cho mỗi phần tử trong gia đình, từ cha mẹ, vợ chồng, con cái cho tới kẻ ăn người ở trong nhà, phải sống sao để thể hiện được những đặc nét của một gia đình gồm “những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương”. Những đặc nét đó là lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa và nhẫn nại, tất cả đều được biểu lộ qua những hành vi chịu đựng, tha thứ và bác ái trong khi đối xử với nhau. Những nhân đức luân lý căn bản nói trên một khi đã được thực hành trong đời sống gia đình, thì cũng giúp ta sống quan hệ tốt đẹp hơn đối với Chúa. Một gia đình có được những nhân đức trên sẽ thăng tiến đến mức độ có thể giúp đỡ khuyên bảo nhau sống tốt lành và một lòng phụng sự Chúa.

Nếu thực sự sống những nhân đức gia đình thì việc người vợ phục tùng chồng không phải là cảnh chồng chúa vợ tôi mà là cách biểu lộ lòng yêu thương sâu xa, việc người chồng yêu thương vợ không phải là tỏ ra uy quyền mà là cách nhận biết phẩm giá và sự cao quý của vợ, việc con cái vâng lời cha mẹ không phải là sợ hãi cha mẹ mà là cách nói lên lòng tôn kính và yêu mến đáng sinh thành. Nói tóm lại, nếu đem những nhân đức luân lý căn bản vào đời sống gia đình, chúng sẽ thay đổi mọi quan hệ giữa những phần tử thuộc gia đình phản ánh những đường nét và tinh thần của Thiên Chúa.

3. Dù trong hoàn cảnh nào, gia đình luôn gắn bó với Chúa và với nhau

(Bài Tin Mừng – Mt 2:13-15.19-23)

Gia đình sống theo tinh thần của Chúa lúc nào cũng giữ được mối hài hòa gắn bó, khi vui cũng như lúc buồn. Bài Tin Mừng cho ta thấy Thánh Gia Thất đã ứng phó thế nào khi các ngài gặp hoạn nạn. Sau khi các nhà chiêm tinh phương Đông ra về, vua Hê-rô-đê nổi giận tìm cách giết Hải Nhi. Được sứ thần Chúa báo tin, thánh Giuse “liền trốn dậy, và đang đêm, đưa Hải Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập”. Trước một cuộc xuất hành xa xôi và không biết ngày về, ta thường chuẩn bị kỹ càng. Dầu vậy, Thánh Gia Thất làm gì có thời giờ để chuẩn bị. Điều cần thiết là phải làm sao bảo toàn tính mạng cho Hải Nhi và mẹ Người. Ta có thể tưởng tượng ra khung cảnh thánh Giuse chuẩn bị cấp tốc cho một chuyến đi sang tận Ai-cập. Chuẩn bị mấy đi nữa cũng chỉ có hạn. Phương tiện chuyên chở căn bản là con lừa. Đồ đạc phải là những đồ dùng cần thiết nhất. Tuy nhiên trang bị tối cần vẫn phải là lòng tin, hoàn toàn tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa. Đây là điều thánh Giuse hơn tất cả các gia trưởng của mọi gia đình trong nhân loại. Có tin tưởng Chúa, Người mới lập tức lên đường ngay giữa đêm khuya. Có tin tưởng Chúa, Người mới sẵn sàng làm một cuộc hành trình hoàn toàn ngoài dự tính của Người, đến nơi xứ lạ quê người và không rõ tương lai đi về đâu. Thánh Giuse là con người của đức tin, giống hệt như tổ phụ Người là Áp-ra-ham, lúc nào cũng tìm cách làm theo thánh ý Thiên Chúa.

Có thể lối diễn tả của thánh sử Mát-thêu làm cho ta có cảm nghĩ như thánh Giuse quá thụ động. Sứ thần Chúa bảo đi là Người đi, bảo về là Người về. Nhưng chắc chắn là thánh Giuse không thụ động như vậy đâu. Một đàn ông Người mau mắn làm theo ý Chúa, nhưng mặt khác Người cũng phải đối phó với những khó khăn, phải xoay sở tháo vát để chu toàn bổn phận gia trưởng của Người. Có lẽ chẳng ai dám “xúc phạm” đến lòng khiêm tốn và đức tin mạnh mẽ của Người nên không dám kể ra những công khó của Người trong đời sống của Thánh Gia Thất đấy thôi! Làm sao ta có thể kể hết công ơn của Đấng đã hiến thân phụng sự trong kế hoạch của Thiên Chúa, “để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai-cập... và Người sẽ được gọi là người Na-da-rét”.

4. Sống Lời Chúa

Gia đình là một đơn vị nòng cốt của nhân loại. Nhân loại được thăng tiến hay không hoàn toàn do gia đình. Nhân loại được tăng số “như sao trời, như cát biển” là nhờ gia đình. Nhân loại nên tốt hay xấu cũng là do gia đình. Kể từ khi tội lỗi xâm nhập vào nhân loại, nền tảng gia đình bị phá hoại, quan hệ gia đình bị tổn thương, nên gia đình cần phải được phục hồi những gì đã bị tội lỗi tước bỏ. Sự hiện diện của Thiên Chúa giữa gia đình qua việc Con Một Người xuống thế làm người con của gia đình Na-da-rét, Thiên Chúa thi hành kế hoạch phục hồi ấy. Chúa Giêsu giúp ta đặt lại vấn đề của bậc làm con cái. Thánh Giuse nói lên gương mẫu của bậc gia trưởng. Mẹ Ma-ri-a phản ánh những nhân đức đầy tinh thần của Chúa mà Mẹ đã dạy dỗ rèn luyện cho Chúa Giêsu từ khi tâm bé cho thành người “được Thiên Chúa cũng như mọi người thương mến”. Như vậy ta có thể ý thức được tầm mức quan trọng của Thánh Gia Thất như thế nào trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa.

Suy nghĩ: Suy tư về sự hiệp nhất trong gia đình, thánh Phaolô viết: “Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái” (Cl 3:14). Vậy tôi hiểu tại sao lòng bác ái lại quan trọng như thế? Từ lâu, nói đến bác ái là tôi thường nghĩ đó là việc đối xử với người ngoài gia đình. Lời thánh Phaolô có giúp tôi phải đặt lại vấn đề bác ái không? Nếu có, tôi phải xét lại đời sống gia đình tôi như thế nào và phải làm gì để mọi người trong gia đình biết sống bác ái đối với nhau?

Câu nguyện: *Lạy Chúa, Chúa đã muốn đề cao Thánh Gia như tấm gương xán lạn để mọi người bắt chước. Xin làm cho chúng con cũng biết noi gương để ăn ở đúng lễ nghĩa gia phong, sống đùm bọc lẫn nhau trong tình yêu mến, hầu được chung hưởng niềm an vui vĩnh cửu trong nhà Chúa trên trời. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Ki-tô, Chúa chúng con. A-men.* (Lời nguyện nhập lễ, lễ kính Thánh Gia Thất).

12. Suy niệm của Lm Giuse Nguyễn Hữu Duyên

Cả ba bài đọc trong Thánh Lễ hôm nay tuy đề cập đến nhiều vấn đề khác nhau của đời sống hôn nhân và gia đình, nhưng đều nói tới một điểm quy chiếu duy nhất của đời sống ấy. Bài sách Huân Ca mở đầu ngay với khẳng định "Đức Chúa làm cho người cha được vẻ vang vì con cái, cho người mẹ thêm uy quyền đối với các con". Thánh Phaolô thì dạy "Anh em có làm gì, nói gì, thì hãy làm hãy nói nhân danh Chúa Giêsu..." Còn Tin Mừng thánh Matthêu không ngần ngại cho thấy các biến cố của đời sống gia đình đều "để ứng nghiệm lời Chúa đã phán xưa qua miệng ngôn sứ".

Khi đọc Tin Mừng, chúng ta không thể phủ nhận sự thật này là "Lời Chúa, Ý muốn của Chúa" đó là yếu tố cấu thành nên Gia Đình Thánh Gia. Nếu chính Ý Chúa qua Lễ Luật đã dẫn đến việc đính hôn của Giuse và Maria, thì cũng chính là Lời đã Nhập Thể, đã đậu thai trong lòng Trinh Nữ, và cũng chính là Lệnh Truyền đã đưa Giuse đến quyết định đưa Maria về chung sống. Và cũng từ ngày đó, Giuse đã chăm lo để Thánh Ý luôn luôn được thực hiện một cách hoàn hảo nhất cho Gia Đình Thánh. Đó cũng chính là tâm nguyện tuyệt đối của Maria từ khi thưa với Sứ Thần "Này tôi là tôi tá Chúa, xin vâng như lời sứ thần truyền", cho đến tận Núi Sọ khi Bà hiến dâng Con Yêu cho Thiên Chúa và cho nhân loại. Và là trọn vẹn cuộc sống của Đức Giêsu, người con duy nhất của Gia đình, như chính Ngài khẳng định "Ta đến không để làm theo ý ta, nhưng để làm theo ý Đấng đã sai ta."

Đọc Tin Mừng, chúng ta càng không thể phủ nhận sự thật lớn lao trọng tâm của gia đình chính là "Hài Nhi": đó là lý do, là mục đích cho mọi quyết định, mọi lựa chọn, mọi hành vi của gia đình như chúng ta thấy trong câu chuyện hôm nay, dù phải từ bỏ mọi quyền lợi chính đáng của bản thân mỗi thành viên. Và chính "Hài Nhi" khi được đón nhận với tình yêu thương quảng đại đã làm triển nở cách hài hòa và bền vững mái ấm gia đình.

Tuy nhiên sự thật về "Hài Nhi" trong Tin Mừng phải là sự thật của mỗi một hài nhi trong mỗi gia đình nhân loại, đó là điều đã được công bố trong Gia Đình Thánh và phải được tiếp tục công bố trong mỗi gia đình Kitô hữu. Đó là "cuộc sống cá biệt này, một mặt thấy thật bình thường và đơn sơ, mặt khác lại rất lạ lùng và mâu nhiệm, đã đưa Nước Thiên Chúa vào lịch sử nhân loại và "đem sức mạnh của Nước ấy vào mọi khía cạnh của đời sống con người và xã hội, vốn bị vây bọc bởi tội lỗi và sự chết". Bằng lời nói và việc làm của mình, nhất là bằng đau khổ, cái chết và sự sống lại, Đức Giêsu đã thi hành ý muốn của Cha Ngài là hòa giải toàn thể nhân loại với Chúa Cha, sau khi quan hệ giữa Đấng Tạo Hóa và thụ tạo bị tội nguyên tổ cắt đứt... Bằng cách này, ơn cứu độ đã được thực hiện một lần dứt khoát... vì lời nói và việc làm, nhất là sự phục sinh của Ngài từ cõi chết, đã mặc khải cho chúng ta thấy Ngài đúng là Con Thiên Chúa..." (THGHTAC 11). Tông huấn cũng nhận định "gia đình là nơi bình thường cho giới trẻ lớn lên, để đạt tới sự trưởng thành cá nhân và xã hội", mặt khác "gia đình chiếm giữ một vị trí rất quan trọng trong các nền văn hóa Á Châu..." do đó Tông Huấn nhấn mạnh "Các gia đình Kitô hữu cũng như toàn thể Giáo Hội phải là nơi lấy chân lý Tin Mừng làm quy luật sống và làm quà tặng mà mỗi thành viên của gia đình mang đến cho cộng đoàn rộng lớn hơn."

Qua các cử hành liên quan tới Mầu Nhiệm Nhập Thể và Giáng Sinh, cũng như sự hoàn thành sứ mạng, vai trò và địa vị của mỗi thành viên trong Gia Đình Thánh, chúng ta cảm nghiệm và xác tín cùng với các Nghị Phụ THĐGMAC "Chúa Thánh Thần là tác nhân chủ yếu..." và "sứ mạng trần gian của Chúa Giêsu được hoàn thành nhờ quyền năng Chúa Thánh Thần...", vì thế gia đình Kitô hữu cũng như chính Giáo Hội phải luôn lắng nghe và đón nhận lời nhắc nhở của Chúa Thánh Thần rằng mình "không phải là cùng đích của chính mình". Giáo Hội cũng như gia đình "được trao cho nhiệm vụ trở thành dấu chỉ và dụng cụ chân

thực để Chúa Thánh Thần hoạt động...làm chứng cho Đức Giêsu Cứu Thế một cách mới mẻ và hiệu quả trong tất cả các hoàn cảnh khác nhau..."

Vì vậy, điều mà Thánh Phaolô khuyên các gia đình "anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa và nhẫn nại... chịu đựng và tha thứ... và trên hết mọi sự, anh em phải có lòng bác ái : đó là mối dây liên kết tuyệt hảo." , mối dây mà nơi khác Thánh Tông Đồ khẳng định chính là Thánh Thần. Những lời khuyên ấy thực sự, chúng ta đều đã gặp thấy được sống trọn hảo thế nào trong Gia Đình Thánh Gia, phải trở nên khuôn mẫu cho mọi gia đình.

Ước gì khi chúng ta sốt sắng cử hành tôn vinh Thánh Gia Thất, thì chúng ta cũng được chia sẻ cùng một Thánh Thần của Gia Đình Thánh để làm cho "Hài Nhi Giêsu" được lớn lên đạt tới mức viên mãn trong mỗi thành viên gia đình của chúng ta.

13. Trốn sang Ai Cập

(Trích từ 'Manna')

Suy Niệm

Đoạn Tin Mừng trên đây kể lại một biến cố không vui. Con Thiên Chúa bị Hêrôđê đe dọa tính mạng. Được mộng báo, đang đêm Giuse phải đem gia đình đi trốn.

Đất Ai cập vẫn được coi là chỗ trú ẩn an toàn? Nhưng ngay cả khi vua Hêrôđê lia đời, mối đe dọa vẫn còn tồn tại. Archelao kế nghiệp vua cha, là người tàn ác không kém, khiến Thánh gia chẳng dám về ở vùng Giudê, mà phải trở về quê nhà ở Nadarét.

Như thế cuộc sống của Thánh gia chẳng phải là êm ả.

Đâu phải có Chúa là tránh được căng thẳng, long đong.

Chỉ có một điều Thánh gia đã không để mất, đó là niềm tin thác vững vào Thiên Chúa, ngay giữa những hiểm nguy từ phía bạo quyền, đó là tình yêu thương gắn bó với nhau, giữa những lúc khó khăn chông chát.

Rồi mọi sự sẽ qua, rồi bình an sẽ trở lại.

Nhìn lại cuộc sống Thánh gia, ta thấy có nhiều sóng gió. Có lúc tưởng như tan vỡ, khi thánh Giuse định rút lui? Có lúc bối rối khi ở Bêlem không tìm ra chỗ trọ. Có những ngày đôn đáo tìm con trong nước mắt. Có lúc họ hàng tưởng Đức Giêsu mất trí, nên đi bắt về. Và nhất là có lúc Mẹ phải đứng bên xác con? Thánh gia chẳng được hưởng một chút ưu đãi nào.

Một gia đình vô cùng thánh thiện và gương mẫu cũng phải chịu bao khổ đau và nghịch cảnh, nhờ đó mọi gia đình Kitô hữu khác có thể yên tâm đứng vững giữa những lúc mây mù.

Các gia đình hôm nay cũng bị đe dọa. Có những gia đình quá nghèo túng và nợ nần. Có những trẻ thơ bị thất học, bị bỏ rơi, bị lạm dụng.

Mối đe dọa lớn nhất là thiếu vắng tình yêu.

Có những xung đột giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con cái. Kết quả là nạn phá thai, ngoại tình, ly dị. Gia đình chẳng còn là dòng suối ngọt ngào, nơi mọi người lớn lên nhờ yêu và được yêu.

Nhờ kiên nhẫn lắng nghe, nhờ dịu dàng đối thoại, nhờ bầu khí cảm thông khiến người ta dám chấp nhận nhau.

Trong một cuộc phỏng vấn, mẹ Têrêsa phát biểu: "Tôi nghĩ rằng không phải ai cũng ý thức về tầm quan trọng của gia đình. Nếu chúng ta đưa tình yêu trở lại gia đình, thế giới này sẽ đổi khác."

Thế giới băng hoại vì gia đình thiếu tình yêu. Giới trẻ nghiện ngập và hư hỏng vì bơ vơ, buồn chán.

Ước gì mỗi gia đình Kitô hữu đều là một mái ấm, đầy ắp tình yêu, đầy ắp Thiên Chúa.

Gợi Ý Chia Sẻ

Theo ý bạn, ngày nay điều gì đang đe dọa hạnh phúc gia đình, điều gì đang gây khó khăn cho việc giáo dục con cái?

Gia đình Kitô hữu là một Giáo hội nhỏ. Theo ý bạn đâu là những nét nổi bật của một gia đình Kitô hữu gương mẫu? Chúng ta có thể học được gì nơi Thánh gia?

Câu Nguyện

Lạy Chúa Giêsu, sau hơn 30 năm sống dưới mái nhà ở Nadarét, Chúa đã thành một người chín chắn và trưởng thành, sẵn sàng lãnh nhận sứ mạng Cha giao.

Bầu khí yêu thương đã góp phần không nhỏ trong việc hình thành nhân cách của Chúa.

Chúa đã học nơi thánh Giuse sự lao động miệt mài, sự mau mắn thi hành Thánh ý Thiên Chúa, sự âm thầm chu toàn trách nhiệm đối với gia đình.

Chúa đã học nơi mẹ Maria sự tế nhị và phục vụ, sự buông mình sống trong lòng tin phó thác và nhất là một đời sống cầu nguyện thâm trầm.

Xin nhìn đến gia đình chúng con, xin biến nó thành nơi sản sinh những con người tốt, biết yêu thương tha thứ, biết cầu nguyện và phục vụ.

Ước gì xã hội chúng con lành mạnh hơn, Giáo hội chúng con thánh thiện hơn, nhờ có những con người khỏe mạnh, khôn ngoan và tràn đầy ơn Chúa.

14. Lễ Thánh Gia

Nhân vật nữ được tuần báo Time chọn làm người của năm 1996 là công chúa Diana của Anh Quốc. Trong phỏng vấn dành cho đài BBC, công chúa đã không ngần ngại bộc bạch hết câu chuyện đổ vỡ của gia đình bà. Sự đổ vỡ của gia đình vương giả này khiến nhiều người phải tiếc xót. Bởi vì, nếu xét theo những tiêu chuẩn thông thường, thì quả thực cặp vợ chồng này có mọi sự để được hạnh phúc, như danh vọng, tiền tài, địa vị. Thế nhưng tại sao họ không tìm được hạnh phúc trong gia đình? Đâu là nguyên nhân dẫn đến sự đổ vỡ này? Có lẽ họ còn thiếu một cái gì đó mà sự giàu sang phú quý không thể mua được cũng như khiến họ không thể vượt qua được khó khăn thử thách.

Hôm nay Giáo Hội mời gọi chúng ta chiêm ngắm Thánh Gia thất để mức lấy bí quyết hạnh phúc gia đình. Cũng như bao gia đình khác. Thánh gia cũng đã trải qua nhiều sóng gió, thử thách. Chúng ta hãy nhìn lại cảnh bối rối mà có lẽ ít có đôi vợ chồng trẻ nào phải trải qua: vợ sắp sinh đi tìm một quán trọ để qua đêm nhưng không có, cuối cùng phải vào một chuồng súc vật và sinh con ở đó, và rồi sau đó đã phải vội vã đi lánh nạn trong một cuộc hành trình cam go và sống giữa những người xa lạ. Bí quyết đã giúp Đức Maria và thánh Giuse vượt qua khó khăn thử thách, đó là có Chúa Giêsu bên cạnh. Sự hiện diện của Chúa Giêsu chính là nền tảng của gia đình Nagiarét.

Cũng như Thánh gia thất, ngày nay các gia đình Việt Nam cũng đang trải qua bao khó khăn thử thách. Trước tiên là cái nghèo và rồi từ nghèo khổ sinh ra dốt nát, dốt nát kéo theo bao hệ lụy khác. Tuy nhiên, nhìn vào gương Thánh gia thất, chúng ta thấy rằng nghèo khổ không đương nhiên gây nên bất hạnh và đổ vỡ cho gia đình. Tỷ lệ những đổ vỡ của các gia đình tại các nước công nghiệp tiên tiến là bằng chứng cho thấy giàu có chưa hẳn đã là một bảo đảm cho hạnh phúc gia đình.

Không những trải qua cảnh nghèo. Thánh gia thất còn phải đương đầu với bạo chúa Hêrôđê nữa. Ngày nay, các gia đình cũng phải đương đầu với nhiều thứ bạo chúa, như các phương tiện truyền thông quảng bá lối sống đồi phong bại tục nhằm lung lạc và đầu độc giới trẻ, hoặc những luật pháp áp đặt những luật lệ nhằm phá đổ chính nền tảng thánh thiêng của gia đình, chẳng hạn luật cho phép phá thai, ly dị...

Thánh gia thất đã vượt qua được sóng gió nhờ niềm tin vững chắc vào sự hiện diện của Chúa trong gia đình. Đó cũng là bí quyết mà Giáo Hội đề ra cho chúng ta khi mời gọi chúng ta chiêm ngắm Thánh gia thất. Lấy sự hiện diện của Chúa Giêsu làm nền tảng vững chắc cho gia đình chính là mặc lấy tâm tình từ bi, nhân hậu, tha thứ cho nhau; lấy sự hiện diện của Chúa Giêsu làm nền tảng vững chắc cho gia đình chính là lấy sự cầu nguyện trong gia đình làm mối giây liên kết mọi người: một gia đình cầu nguyện chung với nhau là một gia đình đứng vững, và đó là điều chúng ta phải cầu xin cho nhau.

15. Thánh Gia

Có một câu chuyện kể lại rằng: Giữa đường chạy trốn sang Ai Cập, để tránh khỏi sự tàn sát của Hêrôđê, Thánh Gia đã gặp phải một bọn cướp và bị chúng bao vây. Vừa khi chúng định nhào tới trấn lột đôi vợ chồng trẻ, thì một tên trong bọn tên là Dismas, bỗng nhận ra đôi tay Mẹ Maria có ẵm một Hài Nhi.

Quá xúc động trước nét mặt vô tội của Hài Nhi, hắn đã khuyên can đồng bọn để cho Thánh Gia ra đi được an toàn. Trước khi rút lui, hắn đã nghiêng mình trên Hài Nhi Giêsu và nói:

- Xin hãy nhớ đến tôi và đừng bao giờ quên giây phút này.

Truyền thuyết kể tiếp: Về sau tên cướp ấy đã trở thành người trộm lành, bị đóng đinh cùng với Chúa Giêsu trên thập giá. Và chính Ngài đã nói với anh ta:

- Ngày hôm nay, con sẽ được ở cùng Ta trên thiên đàng.

Dĩ nhiên đây chỉ là một truyền thuyết, nhưng từ đó, chúng ta có thể tìm thấy được một kết luận quan trọng. Đó là khi trốn sang Ai Cập, Thánh Gia đã gặp phải rất nhiều hiểm nguy.

Thời xưa, hầu như mọi người đều đi thành từng đoàn, bởi vì nhiều quãng đường thường bị những bọn cướp kiểm soát, uy hiếp và trấn lột. Điên rồ lắm mới đi một mình, trừ khi vì khẩn cấp như trường hợp của Thánh Gia hôm nay.

Thánh Gia cũng là một gia đình bình thường như gia đình của chúng ta, nghĩa là cũng đã phải gánh chịu những khổ đau và cay đắng.

Đầu tiên đó là việc Mẹ mang thai bởi quyền phép Chúa Thánh Thần mà Giuse không hay biết, khiến ông đã tính từ bỏ Mẹ một cách kín đáo. Rồi cuộc hành trình từ Nagiarét xuống Bêlem để đăng ký nhân hộ khẩu giữa lúc Mẹ đang bụng mang dạ chửa. Không tìm được quán trọ, Mẹ đã phải sinh Chúa trong cảnh khó nghèo của máng cỏ Bêlem. Hài nhi Giêsu mở mắt chào đời chưa được bao lâu, hai ông bà đã phải vội vã đem con trốn sang Ai Cập. Làm sao kể cho hết những hiểm nguy trên đường chạy trốn, cũng như những khó khăn vất vả nơi đất khách quê người. Rồi những năm tháng âm thầm vất vả nơi xưởng thợ Nagiarét. Và nỗi khổ đau khi lạc mất Chúa vào dịp lên đền thờ dự lễ vượt qua.

Thế nhưng, có một điều chúng ta cần phải học hỏi nơi Thánh Gia đó là đứng trước mọi biến cố khổ đau và bất hạnh, thánh Giuse và Mẹ Maria đều coi đó như là thánh ý Chúa gửi đến trong đời, để rồi các ngài đã mau mắn chu toàn, mà không một lời ca thán, mà không một tính toán hơn thiệt. Vì thế, lúc nào mái ấm của các ngài cũng ngập tràn hạnh phúc và bình an.

Còn chúng ta thì sao? Phải nhận rằng gia đình nào cũng có những vấn đề. Gia đình nào cũng có những lo lắng những khổ đau của mình. Gia đình nào cũng đã từng gặp phải những tai ương hoạn nạn. Tuy nhiên điều quan trọng là thái độ của chúng ta khi đứng trước những khổ đau gặp phải.

Rất có thể chúng ta đã phẫn uất, đã bực bội và tức tối, để rồi khổ đau chúng ta vẫn phải chịu mà chẳng đem lại lợi ích gì, mà hơn thế nữa, còn trở nên là một thứ chất độc làm hại tâm hồn chúng ta.

Trái lại, nếu chúng ta coi đó như là một thập giá, như là thánh ý Chúa gửi đến và cố gắng chu toàn trong lòng cuộc đời, lúc bấy giờ những khổ đau dù bé nhỏ và tầm thường nhất, cũng có được một giá trị to lớn, chúng sẽ trở thành những sợi chỉ vàng dệt nên tấm vải cuộc đời chúng ta.

16. Suy niệm của ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

GƯƠNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC

Ngày lễ Thánh Gia là ngày lễ của các gia đình. Để làm khuôn mẫu cho các gia đình, ta tưởng Giáo Hội sẽ đưa ra hình ảnh một gia đình đầm ấm, vợ chồng con cái sum họp quanh bàn ăn, quanh chiếc ti vi. Hoặc chí ít cũng là cảnh thánh Giuse làm thợ mộc với sự giúp đỡ của Chúa Giêsu. Bên cạnh là Đức Maria đang ngồi khâu vá hoặc nấu nướng. Nhưng không, Giáo Hội mời gọi ta chiêm ngắm cảnh Thánh Gia chạy trốn bạo vương Hêrôđê giữa đêm hôm khuya khoắt.

Thánh Gia đã biết đến những hiểm nguy đe dọa hạnh phúc gia đình. Nhưng các Ngài đã biết cách gìn giữ gia đình bình an qua con đường trốn. Các bài sách thánh đặc biệt bài Tin Mừng hôm nay trình bày cho ta những bí quyết mà Thánh Gia sử dụng để giữ được hạnh phúc gia đình.

Bí quyết thứ nhất đó là **vâng nghe Lời Chúa**. Thánh Giuse vâng lệnh Chúa truyền một cách mau mắn và tuyệt đối. Dù lệnh truyền ban ra giữa đêm khuya, Ngài thức giấc thi hành tức khắc. Dù lệnh truyền rất khó khăn Ngài vẫn mau mắn vâng lời. Đức Maria và Chúa Giêsu cũng có một thái độ vâng phục tuyệt đối như thế. Thánh ý Thiên Chúa luôn luôn là mệnh lệnh tuyệt đối. Lời Chúa dạy luôn luôn là kim chỉ nam. Thiên Chúa chính là người điều khiển gia đình các Ngài. Vì thế, dù gặp nhiều gian nan thử thách, gia đình các Ngài vẫn giữ được hạnh phúc.

Bí quyết thứ hai đó là coi **con cái là vốn quý nhất**. Con cái là vốn quý nhất nên các Ngài đã đem hết sức lực ra bảo vệ. Khi có những nguy cơ đe dọa, các Ngài đem con cái chạy trốn tránh xa. Vì con cái là vốn quý nhất, nên các Ngài sẵn sàng hy sinh tất cả: thời giờ, nhà cửa, tài sản, nghề nghiệp và công việc làm ăn, mong đem con cái đến nơi an toàn. Vì con cái là vốn quý nhất, nên các Ngài không ngần ngại nâng niu phục vụ. Hình ảnh thánh Giuse đi bộ dắt lừa cho Chúa Giêsu và Đức Maria là hình ảnh của một người chủ gia đình hết lòng nâng niu phục vụ vợ con. Vì con cái là vốn quý nhất, nên các Đức Maria đã đi theo con đến cùng, nhẫn nhục đứng bên thập giá chia sẻ đau khổ với con.

Bí quyết thứ ba đó là con cái luôn **hiếu thảo** với cha mẹ. Chúa Giêsu là một người con hiếu thảo. Tin Mừng tóm tắt cuộc sống thơ ấu của Người bằng một câu ngắn gọn: “*Sau đó Người đi xuống cùng với cha mẹ trở về Nadarét và hằng vâng phục các Ngài*” (Lc 2,51). Sự hiếu thảo của Chúa Giêsu được thấy trong tiệc cưới Cana. Khi đám cưới thiếu rượu, Đức Maria xin Người giúp. Tuy chưa đến thời điểm, nhưng Chúa Giêsu vẫn làm phép lạ cho nước biến thành rượu để giúp đám cưới theo yêu cầu của Mẹ. Cảm động hơn hết là giây phút cuối đời, khi bị treo trên thập giá, Chúa Giêsu vẫn quan tâm đến Mẹ nên đã gửi gắm nhờ thánh Gioan, môn đệ yêu quý, chăm sóc Mẹ.

Ngày nay, nhiều gia đình đang trong tình trạng báo động. Từ thời mở cửa, gia đình Việt Nam đã biến chuyển mãnh liệt theo chiều hướng nguy hiểm. Số cặp vợ chồng ly dị tăng nhanh một cách đáng sợ. Con cái không còn vâng lời cha mẹ như xưa. Theo đà tiến triển kinh tế, nhiều gia đình trở nên giàu có hơn, nhưng con cái lại bỏ bê học hành, lao vào con đường ăn chơi, vướng vào tệ nạn xã hội, làm cho cha mẹ buồn lòng, gia đình tan nát.

Để bảo vệ gia đình trước làn sóng văn minh vật chất, hưởng thụ và cá nhân chủ nghĩa, ta hãy học hỏi mẫu gương Thánh Gia.

Trước hết, cha mẹ phải coi con cái là vốn quý nhất Chúa ban cho gia đình. Vốn này cần được quan tâm chăm sóc không phải chỉ bằng tiền bạc, phương tiện vật chất mà quan trọng hơn, bằng tình thương, sự săn sóc, dạy dỗ uốn nắn ngay từ khi còn thơ, sự hiểu biết, cảm

thông khi đến tuổi trưởng thành. Dù thành công trong xã hội mà con cái hư hỏng thì vẫn là thất bại cả cuộc đời. Vì thế, phải bảo vệ con cái khỏi các bạo vương Hêrôđê thời đại. Đó là sách báo phim ảnh xấu. Đó là bạn bè xấu. Đó là tệ nạn xì ke ma túy. Nếu cần phải đem con cái trốn chạy khỏi nanh vuốt của bạo vương, tìm nơi an toàn để cho con cái sinh sống, ăn học và giữ được đạo đức.

Đáp lại, con cái phải có lòng hiếu thảo với cha mẹ. Hiếu thảo vừa là một đức tính của người có lương tri vừa là một thái độ khôn ngoan của người khiêm tốn. Có lương tri và có sự khôn ngoan, người trẻ mới tiến xa và trở nên hữu ích cho xã hội.

Sau cùng, cả gia đình phải sống theo Lời Chúa dạy. Lời Chúa là nền tảng của gia đình. Sống theo Lời Chúa là xây dựng gia đình trên nền đá vững chắc. Gia đình sống theo Lời Chúa sẽ vững vàng qua mọi bão lốc thời đại.

Gia đình Công Giáo sống theo Lời Chúa không những giữ được hạnh phúc cho gia đình mà còn đóng góp vào việc xây dựng xã hội trong hoàn cảnh đạo đức đang xuống cấp hiện nay.

Lạy Thánh Gia, xin giúp gia đình chúng con sống theo gương lành của các Ngài. Amen.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

- 1) Đây là những nguy cơ đang đe dọa hạnh phúc gia đình hiện nay?
- 2) Thế nào là một gia đình gương mẫu?
- 3) Gia đình bạn quyết tâm làm gì trong tuần này để noi gương Thánh Gia?

17. Vai trò của gia đình

Mùng lễ Thánh gia hôm nay, chúng ta cùng nhau tìm hiểu về vai trò của gia đình trong đời sống cá nhân và xã hội.

Như chúng ta đã biết hệ thống tổ chức của xã hội loài người khởi đi từ cá nhân, rồi đến gia đình, làng xóm và sau cùng là quốc gia và cộng đồng quốc tế.

Tự bản tính, con người không thể nào sống cô độc lẻ loi như một hòn đảo hay như một pháo đài biệt lập. Trái lại, chúng ta sống là sống với người khác trong một cộng đoàn.

Những người trước nhất chúng ta sống với chính là những người thân yêu cùng cư ngụ dưới một mái nhà. Và như vậy, cộng đoàn đầu tiên chúng ta tiếp xúc chính là gia đình.

Vì thế, Công đồng Vaticanô II đã xác quyết:

- Gia đình là mái trường đầu tiên dạy cho chúng ta những bài học làm người.

Ai trong chúng ta cũng đều có những kỷ niệm êm đẹp về gia đình mình. Bình thường chúng ta chẳng mấy khi để ý tới, thế nhưng đến lúc phải rời xa, chúng ta mới nghiệm ra rằng:

- Gia đình chính là chiếc nôi cho chúng ta khôn lớn. Được sống trong gia đình là điều quý hóa.

Tôi không thể nào quên được những lần nghịch ngợm đã bị ba tôi sửa phạt, cũng như không thể nào quên được những lời khuyên thấm thía của ba tôi mỗi khi tôi phải lên đường, rời xa gia đình trong một khoảng thời gian nào đó.

Tôi không thể nào quên được những chăm sóc nhỏ nhen nhưng thấm đượm yêu thương của mẹ tôi: từ củ khoai lang và những chiếc bánh mỗi khi đi chợ về đến ánh mắt lo âu khi tôi đau yếu.

Tất cả những yêu thương triu mến ấy đã góp lại và tạo nên con người tôi hôm nay.

Đúng thế, gia đình chính là mái trường đầu tiên dạy cho chúng ta những bài học làm người cũng như chuẩn bị cho chúng ta những hành trang cần thiết để bước xuống cuộc đời.

Hơn thế nữa, gia đình còn là nền tảng của xã hội, còn là con tim của nhân loại. Gia đình có ổn định thì xã hội mới được phát triển. Gia đình có hòa thuận và yêu thương thì nhân loại mới được lành mạnh.

Tìm hiểu về tệ trạng thanh thiếu niên đi bụi đời và phạm pháp, chúng ta thấy đa số đều đã gặp phải những bất ổn trong gia đình. Có thể vì cha mẹ họ thường xuyên cãi vã. Có thể vì mẹ họ không còn trung thành với nhau theo kiểu ông ăn chả bà ăn nem. Có thể cha mẹ họ vì quá mải miết chạy theo tiền bạc, không còn lưu tâm tới họ nữa... Họ không tìm thấy trong gia đình một tình thương chân thành, một nơi nương tựa vững chắc. Và từ đó, họ chán nản bỏ nhà ra đi, nhúng tay vào tội ác, làm cho xã hội phải điêu đứng.

Gia đình là nền tảng của xã hội. Nền tảng ấy đã lung lay, thì xã hội sẽ bị chao đảo, nếu không muốn nói là đi dần tới chỗ sụp đổ.

Chính vì thế, người xưa đã bảo:

- Phải tu thân và tề gia trước đã, rồi sau đó mới trị quốc và bình thiên hạ.

Muốn làm lớn ngoài xã hội, thì trước hết phải lo tu sửa bản thân và ổn định trong gia đình. Hay như ca dao cũng đã diễn tả:

- *Tu đâu cho bằng tu nhà,*

Thờ cha kính mẹ mới là chân tu.

-Thứ nhất thì tu tại gia,

Thứ hai tu chợ, thứ ba tu chùa.

Dưới ánh sáng của Kinh thánh, chúng ta cũng thấy được những ý nghĩa như vậy.

Đúng thế, ngày từ thuở đời đời, Thiên Chúa đã không sống cô độc lẻ loi, nhưng đã sống trong một hình thức gia đình, có Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.

Khi nhập thế, Ngài đã không một mình bước vào cuộc đời, nhưng đã sống trong một gia đình, có mẹ là Đức Maria, có cha nuôi là thánh Giuse.

Trong quãng đời công khai, Ngài không sống cô độc, nhưng đã sống trong một cộng đoàn, quây quần chung quanh Ngài có mười hai tông đồ và các môn đệ.

Trong Cựu ước, chúng ta thấy khi tạo dựng nên con người, Ngài không dựng nên họ cô đơn vò vố, nhưng đã dựng nên một người nam và một người nữ. Đó là mái ấm gia đình đầu tiên, đặt nền tảng cho xã hội loài người. Chính vì thế, Ngài đã phán:

- Người nam sẽ lìa bỏ cha mẹ để kết hiệp với vợ mình và cả hai sẽ trở nên một xương một thịt.

Trong Tân Ước, Chúa Giêsu đã nhắc lại lập trường kể trên khi Ngài nói về chuyện ly dị. Thánh Phaolô còn dùng hình ảnh hôn nhân để nói lên tình yêu và sự kết hiệp giữa Đức Kitô và Giáo hội.

Thánh nhân cũng đã nhiều lần đề cập đến những bổn phận trong lãnh vực gia đình:

- Hỡi những người vợ, hãy phục tùng chồng mình trong Chúa cho phải phép. Hỡi những người chồng, hãy yêu thương vợ mình như Đức Kitô yêu thương Giáo hội và đã nộp mình vì Giáo hội.

Xin Chúa luôn gìn giữ mái ấm của chúng ta trong yêu thương và hòa thuận, để tình yêu gia đình chúng ta sẽ là một phản ảnh sống động cho tình yêu Thiên Chúa.

18. Giáo dục

Khi con người luôn cảm thấy được Thiên Chúa yêu thương và săn sóc, họ sẽ đặt Ngài vào chỗ nhất trong cuộc sống của họ. Và dĩ nhiên khi đặt Thiên Chúa vào chỗ nhất trong cuộc sống, con người sẽ suy nghĩ, cư xử, hành động thêm một bậc thang trong đó có các giá trị tinh thần và đạo đức luôn đặt vào chỗ cao nhất, lúc đó thay vì hận thù con người sẽ chọn lựa yêu thương, thay vì nguyên rủa con người sẽ lựa chọn tha thứ, thay vì giam mình trong vỏ ốc ích kỷ con người sẽ tìm đến với người khác, thay vì thất vọng bỏ cuộc, con người sẽ tiếp tục tin tưởng và phấn đấu.

Chỉ có một chọn lựa như thế mới làm cho cuộc sống mỗi ngày có ý nghĩa, sống như thế nào để mỗi ngày sống thực sự mới mẻ, đó là điều mà cha mẹ cần nhắc nhở cho con cái bằng lời nói và nhất là hành động. Mỗi ngày cha mẹ có thể chứng tỏ cho chúng thấy rằng đánh động người khác bằng những cố gắng rất đơn giản như một nụ cười, một cái gật đầu, một lời nói tử tế, một lời cầu nguyện cho người khác... những cử chỉ tử tế ấy luôn mang lại hoan lạc cho tâm hồn. Để có một ngày sống có ý nghĩa người ta không cần phải làm những hy sinh hay thay đổi lớn lao trong cuộc sống, mỗi một ngày sống đều có vô số những cơ hội kỳ diệu để sống tử tế.

Chúng ta không thể hiểu được các bí ẩn và những vấn đề trong cuộc sống, nhưng chúng ta phải tin rằng cuộc sống của mỗi người đều có một mục đích và tất cả chúng ta là một thành phần của một chương trình rộng lớn được Thiên Chúa quy định. Chúng ta không thể giải quyết tất cả mọi vấn đề của thế giới, chúng ta cũng chẳng giúp đỡ được tất cả mọi người nhưng trong tầm tay của mỗi người, trong môi trường sống mỗi người đều có cơ hội để sống tử tế với người khác.

Chính những cử chỉ tử tế hằng ngày đó mang lại ý nghĩa cho cuộc đời. Một món quà nhỏ nhưng được trao tặng với tất cả tự do và yêu thương luôn mang lại ánh sáng cho một ngày tăm tối. Cha mẹ nên tập cho con cái có thói quen tặng quà cho người khác một cách nhưng không, không tính toán. Tặng quà cho một người thân quen mang lại cho chúng ta niềm vui thỏa đã đành, nhưng giúp đỡ cho một người vô danh, một kẻ lạ mặt mà không đợi một sự đáp trả nào lại càng mang lại một niềm vui lớn lao.

Hằng năm tại Hoa kỳ có nhiều ngày rất đặc biệt, một trong những ngày đặc biệt nhất hẳn phải là ngày 17.2 được Quốc hội Hoa kỳ tuyên bố là ngày của những hành động tử tế nhưng không. Trong ngày đó người dân Mỹ được kêu gọi hành động tử tế một cách vô danh và nhưng không, nghĩa là không cần được biết đến và cũng không mong được một sự đáp trả nào. Quà thật xã hội càng thừa mứa của cải vật chất, tình người càng khô cạn, nội tâm con người cũng càng trống rỗng, do đó chỉ có những cử chỉ nhỏ bé mà con người thực thi cho nhau với tất cả quảng đại quên mình, mới có thể làm cho nội tâm được phong phú và mang lại ý nghĩa cho cuộc sống mỗi ngày.

Để có thể khơi dậy và phát triển lòng quảng đại nơi con cái, cha mẹ không những phải tập cho chúng giúp đỡ những người túng thiếu trong môi trường sống của chúng, mà còn phải mở rộng tầm nhìn của chúng để có thể đến những vấn đề rộng lớn hơn và phục vụ thế giới. Hằng năm tại một số nước Tây phương, như Đức chẳng hạn, các em thiếu nhi tự động quyên góp để giúp đỡ cho các trẻ em tại các nước nghèo. Đây là một trong những chiến dịch giúp cho những trẻ em sống bác ái. Bác ái không chỉ là cho những đồng tiền dư thừa. Bác ái thiết yếu là giúp đỡ người khác vì yêu thương. Tự nhiên đứa trẻ nào cũng có tinh thần bác ái, cha mẹ còn nuôi dưỡng tinh thần ấy bằng cách qua những cử chỉ hàng ngày và tạo cơ hội cho chúng tham gia vào những chiến dịch rộng rãi hơn, những cuộc quyên góp giúp đỡ cho

các thiên tai hay người nghèo chẳng hạn, là cơ hội tốt nhất để cha mẹ khơi dậy và nuôi dưỡng tinh thần bác ái đích thực nơi con cái.

Ngày nay truyền hình không phải là một phương tiện giải trí, mà còn cần cho cha mẹ xem như là một trường hợp thực tế nhất để khơi dậy tinh thần bác ái của con cái. Ngoài những chương trình có nội dung giáo dục nhân bản, truyền hình còn cho chúng ta tiếp cận với không biết bao nhiêu người khổ đau trên khắp thế giới, các nạn nhân của thiên tai, những người tị nạn của chiến tranh và bao nhiêu người khốn khổ khác trên khắp thế giới. Những hình ảnh mà truyền hình mang lại cho chúng ta mỗi ngày cần được cha mẹ xem như là những cơ hội để khơi dậy những đau khổ cảm thương, lòng quảng đại và tinh thần bác ái nơi con cái. Cùng với sự cảm thông và lòng quảng đại, một trong những thái độ cần thiết cho một đời sống nội tâm dồi dào và vững chắc mà cha mẹ cần vun trồng nơi con cái, đó là cái nhìn tích cực về người khác. Tất cả chúng ta, trẻ con cũng như người lớn đều dễ dàng rơi vào thói quen khiển trách, phê bình, chỉ trích, kết án người khác, thái độ tiêu cực này làm cho chúng ta bất mãn và làm cho nội tâm chúng ta trống rỗng.

Quả thật, những lời kết án thường làm cho các quan hệ của chúng ta với người khác trở thành vẫn đục đen tối, một cách cụ thể cha mẹ nên nhắc nhở con cái những khác biệt hay thiếu sót, nhất là sự tàn tật của người khác. Tựu trung, dạy cho con cái rằng cuộc sống đều có một mục đích và mỗi người đều có một giá trị thánh thiêng là tập cho chúng nhìn người khác bằng chính ánh sáng của Chúa. Nhìn trong ánh sáng của Thiên Chúa là chỉ nhìn thấy điều tích cực nơi người khác, nhìn trong ánh sáng của Thiên Chúa là xuyên qua những bất toàn của người khác, nhận ra mỗi người là đối tượng thể hiện tình yêu của mình.

19. Đạo đức

Tại miền bắc nước Pháp, người ta thường kể lại một câu chuyện cổ tích sau đây: có một gia đình nọ gồm cha mẹ và một đứa con sống rất hiệp nhất yêu thương nhau. Nhưng một đêm kia, đang lúc mọi người ngủ say, một trận giông bão chưa từng xảy ra bao giờ, chỉ trong mấy giờ đồng hồ cả vùng đều lụt lớn, nhà cửa sập cả, thầy người và vật trôi bồng bênh. Người cha của gia đình công vợ trên vai mình và bà vợ tay bế đứa con. Nước càng lúc càng dâng lên cao, chẳng bao lâu ngập đầu cả hai vợ chồng. Dù ngộp thở và vô cùng mệt mỏi, bà mẹ cố gơ cao hai cánh tay nâng cao đứa con lên khỏi mặt nước để đứa bé khỏi chết ngộp. Hai vợ chồng sẵn sàng chờ chết, nhưng chỉ mong có ai cứu được đứa bé khỏi chết. Vừa lúc đó, có một thiên thần bay ngang qua, trông thấy cái đầu bé tí nhô khỏi mặt nước, vội cầm lấy kéo lên và dính chùm theo là cả cha mẹ đứa bé. Thế là nhờ yêu thương hiệp nhất mà cả gia đình được thoát nạn.

Có lẽ chưa bao giờ gia đình lại khủng hoảng trầm trọng trong thế giới như chúng ta đang sống hiện nay. Rất nhiều gia đình trong xã hội là những gia đình què quặt, tan nát, nạn ly thân, ly dị và phá thai, và những gia đình chia ly vì chiến tranh, bạo lực, áp bức của các chế độ vô nhân. Những gia đình bất hòa vì nạn thất nghiệp, vì nạn kinh tế khó khăn, eo hẹp hay vì nạn cờ bạc rượu chè, ma túy, thuốc xái và ham mê buông thả trong lạc thú. Vì thế, những người phải trả giá mắc mớ nhất cho hậu quả của các cuộc khủng hoảng này là con cái, là trẻ em và giới trẻ. Làm sao con người có thể hạnh phúc tươi vui khi phải sống trong gia đình như thế? Làm sao thế giới có thể an bình thịnh vượng khi các tế bào nòng cốt của xã hội bị bệnh hoạn như vậy? Qua ngày lễ Thánh Gia, Mẹ Giáo Hội kêu mời chúng ta suy tư nghiêm chỉnh trở lại ý nghĩa cuộc sống gia đình và đề nghị với chúng ta một mẫu gương, đó là mẫu gương của tổ ấm gia đình Naxareth xưa, gia đình của Chúa Giêsu, Đức Mẹ và thánh Giuse. Chương ba sách Đức Huấn Ca là một bài quảng diễn điều răn thứ tư của mười giới luật, dạy con cái phải thảo hiếu cha mẹ. Ngoài những lý do luân lý tự nhiên như câu ca dao Việt Nam nêu lên:

“Công cha như núi thái sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Một lòng thờ mẹ kính cha, cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”.

Tác giả sách Đức Huấn Ca còn nhấn mạnh đến lý do tôn giáo nữa. Đó là thái độ sống thảo hiếu với cha mẹ, với những người đã dày công mang nặng đẻ đau sinh thành, dưỡng dục chúng ta. Thiên Chúa sẽ nghe lời những người con hiếu thảo khi họ kêu khẩn lên Ngài.

Suy tư trên đây là một thí dụ điển hình cho thấy người sống đạo, người đạo đức như tác giả sách Đức Huấn Ca, biết nhìn ra ý nghĩa sâu thẳm siêu việt nằm trong chính cái nhân loại tầm thường của cuộc sống mỗi ngày. Thiên Chúa không xa vời đối với Chúa Giêsu nhưng Ngài luôn hiện diện ngay trong cái tầm thường nhất của mỗi ngày sống chúng ta. Bởi vì Ngài đã đến sống giữa con cái loài người, đồng hành với con người, chia sẻ mọi buồn vui, mọi âu lo khó nhọc của cuộc sống con người. Khi biết nhìn thực tại bằng đôi mắt của lòng tin thì mọi sự trong thế giới hữu hình này đều được biến đổi và nói lên được sứ điệp mà Thiên Chúa muốn nhắn gửi chúng ta: Một gia đình trong đó mọi thành phần biết kính sợ Thiên Chúa, biết yêu thương tôn trọng lẫn nhau, hy sinh cho nhau, sống cho nhau và sống vì nhau thì sẽ là một gia đình được tràn đầy phúc lành và sức sống thiên linh của Thiên Chúa.

20. Gia đình

Quả là điều thật đáng mừng khi đời sống con người mỗi ngày một văn minh hơn. Nhưng sự văn minh là một con dao hai lưỡi, bởi nó có thể nâng cao đời sống con người lên, nhưng nó cũng có sức hủy diệt con người một cách kinh khủng, tùy theo con người tiếp nhận nền văn minh ấy như thế nào.

Thật vậy, trong thực tế nhiều người đã tiến bộ rất xa, đã phát triển rất mạnh cả về tinh thần lẫn vật chất nhờ vào nền văn minh mà con người đã xây dựng được. Bên cạnh đó, cũng có rất nhiều người đã bị chết chìm vì làn sóng văn minh này phủ lấp. Nhiều người chạy theo làn sóng văn minh một cách mù quáng mà không biết phân biệt điều hay điều dở. Một trong những điểm tiêu cực của nền văn minh thời đại hôm nay là não trạng hưởng thụ. Để hưởng thụ, nhiều người giàu có đã vung vãi tiền bạc ra ăn chơi xả láng, thỏa mãn mọi khát vọng. Họ hưởng thụ và ăn chơi bất tận không có điểm dừng, đến độ không còn nhớ mình là con người nữa. Để hưởng thụ, những người không có tiền đã tìm đủ mọi cách để kiếm tiền kể cả phải bán rẻ lương tâm, bán rẻ nhân phẩm của mình...

Nhưng ai còn tha thiết với vận mệnh của con người, với sự tồn vong của xã hội sẽ không thể không lo ngại trước sự xuống cấp càng ngày càng trầm trọng về mọi mặt của đời sống con người. Cứ nhìn vào cuộc sống xã hội hôm nay ta sẽ thấy điều đó: Cướp giết, đâm chém, lừa đảo, mại dâm, phá thai, nạo thai, ly dị, sùi ke, ma túy, tham nhũng, hối lộ, bóc lột, bụi đời v.v... Hàng trăm ngàn thứ tệ đoan, hàng vạn vạn thứ tội ác đang diễn ra hằng ngày ở khắp nơi.

Có nhiều nguyên nhân dẫn tới những hiện tượng xã hội bi đát kể trên. Một trong những nguyên do quan trọng đó là sự xuống cấp cách đáng sợ nơi nhiều gia đình. Có lẽ chưa có thời đại nào người ta thấy có nhiều cha mẹ giết con, nhiều con cái giết cha mẹ như thời đại hôm nay. Có lẽ chưa có thời đại nào người ta thấy có nhiều đứa con bất hiếu bất cha mẹ già lê lét đầu đường, xó chợ xin sự bố thí của người khác để kiếm tiền về nộp cho con như thời đại hôm nay. Có lẽ chưa có thời đại nào có nhiều cha mẹ tàn nhẫn đến độ bán con đi làm gái mại dâm, bắt con đi ăn xin hoặc cho mượn con để người khác đao đi ăn xin trong khi cha mẹ nhõn nhỡ ở nhà như thời đại hôm nay. Có lẽ chưa có thời đại nào mà các gia đình, những tổ ấm của các trẻ thơ lại biến thành những hang ổ để người lớn mua bán tình dục nhiều như thời đại hôm nay. Có lẽ chưa có thời đại nào đời sống hôn nhân bị coi rẻ, đời sống vợ chồng bị phản bội và đổ vỡ nhiều như thời đại hôm nay. Vợ chồng đánh đập nhau như hai con thú dữ, chửi rủa nhau bằng những ngôn từ hạ đẳng. Người ta lấy nhau đó rồi cũng bỏ nhau đó. Người ta ăn ở với nhau đó rồi cũng đá đít nhau đó. Người ta thề hứa chung thủy đó, nhưng cũng bất trung đó v.v...

Những điều nói trên tưởng không thể có, nhưng chúng đã và đang xảy ra. Vì chúng đã và đang xảy ra nên ta không thể nhắm mắt làm ngơ, cũng không thể né tránh không đề cập đến chúng. Làm nơ đề cho sự dữ hoành hành cũng là một trọng tội. Do đó, cần can đảm đối diện với chúng và kiên quyết loại trừ chúng ra khỏi đời sống gia đình. Gia đình có lành mạnh thì xã hội mới lành mạnh. Chính trong môi trường lành mạnh của gia đình và xã hội, con người mới có thể phát triển một cách quân bình.

Thưa quý ông bà, quý anh chị đang được điểm phúc làm cha, làm mẹ. Quý vị có nghe thấy tiếng kêu gào nức nở trong tuyệt vọng của những thai nhi, của những trẻ thơ, con cái của vị không?

Cha ơi, mẹ ơi, cha mẹ đã tác tạo nên con, xin hãy cho con được sống. Xin đừng giết con đi khi con chưa kịp nhìn thấy ánh mặt trời. Cha mẹ ơi, xin cho con một mái ấm gia đình.

Xin đừng biến nhà mình thành địa ngục. Xin đừng biến nơi nương náu của con thành một nơi nhầy nhụa tội lỗi. Cha mẹ ơi, xin cha mẹ đừng bỏ nhau. Hãy ở lại với nhau để con là người có cha, có mẹ, để con có thể gọi lên những tiếng thân thương: Cha ơi, mẹ ơi. Xin cha mẹ đừng bắt con phải một mình lang thang vất vưởng giữa chợ đời muôn ngàn cạm bẫy này. Cha mẹ ơi, hãy cho con học hành để con có thể ngửa mặt với đời khi con lớn khôn. Xin đừng bắt con cứ phải cúi gằm mặt xuống mà đi, đừng bắt con mai này phải đi làm tôi cho người khác hút máu mủ con. Cha mẹ ơi, xin hãy cho con sự giáo dục đúng đắn để con có thể lớn lên thành người. Xin đừng bỏ mặc con như một con thú hoang v.v...

Còn nữa, còn nữa và còn rất nhiều lời van xin thống thiết khác nữa. Các trẻ thơ hôm nay đang van xin những người lớn, van xin chúng ta, những người cha, người mẹ của chúng nhiều điều chính đáng lắm. Chúng ta có nghe thấy những tiếng kêu gào nức nở ấy không, thưa quý ông bà và anh chị em?

21. Suy niệm của JKN

Nghịch cảnh và đau khổ trong gia đình có thể là phương tiện thánh hóa của Thiên Chúa

Câu hỏi gợi ý:

1. Việc Đức Giêsu bị bách hại khiến Thánh Gia phải trốn sang Ai Cập là do lòng độc ác của vua Hêrôđê, nhưng có phải cũng nằm trong kế hoạch của Thiên Chúa không? – Những hoạn nạn của ta do lòng độc ác của người khác có tương tự như thế không?

2. Thiên Chúa muốn Đức Giêsu và Thánh Gia Thất bị hoạn nạn đau khổ như thế để làm gì? do Ngài thương yêu hay ghét bỏ Thánh Gia Thất? Nếu do yêu thương, thì phải giải thích thế nào?

3. Khi gia đình ta gặp đau khổ thử thách, thì cách khôn ngoan nhất để gia đình vẫn có thể bình an và hạnh phúc là gì?

Suy tư gợi ý:

1. Đau khổ mà Thiên Chúa dành cho Đức Giêsu và Thánh Gia

Bài Tin Mừng cho thấy ngay khi vừa sinh ra, Đức Giêsu đã trở thành đối tượng bị bách hại, là nạn nhân thoát chết của sự độc ác nơi con người. Thật vậy, vừa sinh ra, Ngài đã bị vua Hêrôđê tìm giết, chỉ vì ông tưởng rằng trong tương lai Ngài sẽ chiếm mất ngai vàng của ông. Thánh Gia cũng gặp biết bao thử thách ngay khi vừa mới thành lập, do sự vô tình, hiểu lầm và vô lương tâm của con người. Thật vậy, khi Giuse và Maria vừa thành gia thất, hai người đã phải chịu búa rìu của dư luận về việc Maria mang thai khi chưa chính thức làm đám cưới; và việc Giuse chấp nhận lấy Maria làm vợ dù con trong bụng nàng không phải là của mình. Rồi vừa mang thai được mấy tháng thì phải về tận Bêlem để đăng ký hộ khẩu, và do nghèo mà không được ai giúp đỡ, Maria đã phải sinh con trong chuồng súc vật. Thật nhục nhã và đau lòng! Chưa hết, vừa sinh con ra, hai ông bà đã phải vượt biên trốn sang Ai Cập, chịu bao đắng cay và khổ nhục! Những khổ nhục ấy không chỉ do con người gây ra, mà còn do sự sắp đặt của chính Thiên Chúa trong kế hoạch của Ngài nữa. Phải nói rằng con người mà Thiên Chúa Cha yêu thương nhất chính là Đức Giêsu! Nhưng chính Ngài lại là con người bị Thiên Chúa đày đọa nhiều nhất: «Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã phải trải qua nhiều đau khổ» (Dt 5,8). Cũng vậy, gia đình mà Thiên Chúa lưu tâm nhất chính là Thánh Gia Nadarét. Nhưng đó cũng là gia đình mà Thiên Chúa thử thách và làm cho đau khổ nhiều nhất! Thật kỳ diệu, khó hiểu và đầy mâu thuẫn! Nhưng đó chính là thánh ý của Ngài! Thiên Chúa có điên chăng? Không, Ngài rất khôn ngoan, nếu chúng ta không hiểu được chính vì sự khôn ngoan ấy vượt quá khả năng suy nghĩ và hiểu biết của chúng ta!

2. Nhưng đau khổ lại là nguồn hạnh phúc và vinh quang

Nhìn lại kết quả của những thử thách ấy, ta thấy: Đức Giêsu và Thánh Gia hiện nay đang được tôn sùng nhất, cao sang nhất, vinh quang nhất không chỉ ở dưới đất mà còn cả trên trời nữa! Nhìn thế ta mới thấy rõ sự ưu ái mà Thiên Chúa dành cho Đức Giêsu và gia đình của Ngài. Một sự ưu ái đầy công bằng khiến cho không ai trên trần lẫn trên trời có thể ganh tị được! Sự công bằng của Thiên Chúa đòi hỏi phải có sự tỷ lệ thuận giữa đau khổ và hạnh phúc, giữa nhục nhã và vinh quang, giữa tự hạ và được nâng lên... Thiên Chúa luôn luôn dùng đau khổ để thánh hóa và tinh luyện tình yêu của con người, dùng nhục nhã để đưa con người đến vinh quang. Tuy nhiên, những đau khổ chịu ở đời này quả là quá nhỏ bé so với hạnh phúc và vinh quang mà Thiên Chúa ban thưởng vì những đau khổ ấy: «Những đau khổ chúng ta chịu bây giờ sánh sao được với vinh quang mà Thiên Chúa sẽ mặc khải nơi chúng ta» (Rm 8,18). Vấn đề quan trọng và tùy thuộc nơi con người là: con người có chấp nhận

luật công bằng đó hay không, có chấp nhận để Thiên Chúa thánh hóa và tinh luyện tình yêu của mình không. Nghĩa là khi chịu đau khổ, con người có nhận ra đó là thánh ý Thiên Chúa để vui lòng chấp nhận không? Thiếu sự vui lòng chấp nhận này, thì hạnh phúc và vinh quang không thể thành tựu được. Thánh Phaolô viết: «Nếu ta cùng chết với Người, ta sẽ sống với Người; nếu ta cùng đau khổ với Người, ta sẽ thông trị với Người» (2Tm 2,11-12a), nhưng ngài cũng thêm: «Nếu ta chối bỏ Người, Người cũng sẽ chối bỏ ta» (2Tm 2,12b).

3. Hãy thực hiện thánh ý Chúa trong mọi tình huống của gia đình

Trong đời sống gia đình, ta cũng sẽ gặp thử thách và đau khổ do sự thiếu tình thương, vô tình, hiểu lầm, tính ích kỷ và độc ác của người khác, thậm chí của chính những người trong gia đình mình. Chính ta cũng gây ra những thử thách và đau khổ tương tự như thế cho tha nhân, và cho cả những người trong gia đình mình. Nhưng những thử thách đó đều nằm trong kế hoạch của Thiên Chúa nhằm thánh hóa và tinh luyện tình yêu nơi bản thân ta cũng như những người thân trong gia đình ta. Điều quan trọng là ta phải nhận ra thánh ý Thiên Chúa trong những thử thách đó, và luôn luôn sẵn sàng làm theo thánh ý Ngài. Gia đình Nadarét xưa cũng gặp rất nhiều đau khổ, nghịch cảnh như gia đình chúng ta đã gặp. Có biết bao hoàn cảnh khiến người trong gia đình hiểu lầm nhau, tạo nên những xung đột, v.v... làm cho nhau đau khổ, và đòi buộc mọi người phải chịu đựng, tha thứ lẫn nhau. Chính trong thử thách và đau khổ, con người mới chứng tỏ được tình yêu của mình đối với Thiên Chúa và tha nhân, đặc biệt đối với những người trong gia đình mình.

Nếu Thiên Chúa đã để cho Đức Giêsu, cũng như Đức Maria và Thánh Giuse phải đau khổ để thánh hóa, tinh luyện tình yêu các Ngài hầu ân thưởng bội hậu các Ngài, thì Thiên Chúa cũng đang thực hiện như vậy đối với ta và gia đình ta. Nên nhớ rằng: «Vinh quang sẽ đến sau những đau khổ đó» (1Pr 1,11). Thiên Chúa muốn dành cho ta những hạnh phúc và vinh quang lớn lao. Nhưng sự công bằng của Ngài đòi hỏi ta phải ít nhiều xứng đáng với hạnh phúc và vinh quang ấy, nên Ngài phải thử thách ta chút ít để ta chứng tỏ được tình yêu của ta. Vì thế, hãy lấy làm vui mừng khi được Ngài thử thách: «Được chia sẻ những đau khổ của Đức Kitô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi vinh quang Người tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỷ» (1Pr 4,13).

Điều quan trọng là chúng ta phải có tình yêu đích thực đối với tất cả mọi người trong gia đình ta. Và biểu hiện của tình yêu đích thực – tức «hoa quả của Thần Khí» – là «bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ» (Gl 5,22-23). Nếu «yêu nhau không phải là nhìn nhau, mà là cùng nhau nhìn về một hướng» như Saint-Exupéry nói, thì trong gia đình, hướng chung đó phải là cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, hạnh phúc chung của mọi thành viên trong đó. Muốn thực hiện được hạnh phúc ấy thì điều cần thiết là mọi người đều phải đặt thánh ý Thiên Chúa là tối quan trọng, và luôn luôn thi hành thánh ý Ngài. Mà thánh ý Ngài chính là mọi người trong gia đình yêu thương và hy sinh cho nhau (x. (Ga 13,34)-35).

Hạnh phúc gia đình phải được xây dựng trên nền tảng là cùng nhau thực hiện thánh ý Thiên Chúa thì mới vững bền. Cổ nhân nói: «Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong» (=thuận theo Trời thì còn, thì hạnh phúc, nghịch với Trời thì mất, thì đau khổ). Câu này đúng trong mọi trường hợp, đặc biệt trong mọi tình huống của gia đình. Nếu không quan tâm thực hiện thánh ý Ngài, con người càng tìm hạnh phúc thì càng gặp đau khổ. Nếu vì chính bản thân ta không hy sinh và nỗ lực tạo hạnh phúc cho gia đình mình nên gia đình ta không hạnh phúc, thì ta nên xét lại cách cầu nguyện và cách sống đạo của ta. Rất có thể ta đã cầu nguyện và sống đạo một cách sai lạc, không đẹp lòng Thiên Chúa. Cần sám hối và sửa sai. Đừng tưởng cứ cầu nguyện cho nhiều là làm đẹp lòng Thiên Chúa! Cần cầu nguyện

cho có phẩm chất hơn là cầu nguyện cho nhiều. Cầu nguyện có phẩm chất đòi hỏi lòng chân thành và tình yêu thật sự, hay ít nhất là hướng đến việc gia tăng tình yêu trong lòng mình. Hiệu quả tất yếu của việc cầu nguyện đích thực là tình yêu trong lòng mình ngày càng gia tăng. Dựa vào đó, ta có thể biết mình có thật sự cầu nguyện hay cầu nguyện đẹp lòng Chúa hay không.

CẦU NGUYỆN

Lạy Cha, đời sống gia đình có biết bao khó khăn, thử thách và đau khổ, chẳng những đến từ ngoại cảnh, từ xã hội, mà còn đến từ chính những người trong gia đình. Xin cho con nhận ra mọi đau khổ thử thách đều là những phương tiện Cha dùng để thánh hóa, tinh luyện tình yêu của bản thân con và gia đình con, để chúng con có được những cơ hội quý giá chiếm được những phần thưởng vô cùng lớn lao mà Cha muốn dành cho chúng con. Xin ban cho con mọi người trong gia đình con đủ tình yêu để gia đình con trở thành một tổ ấm hạnh phúc, thành một hình ảnh của thiên đàng mai sau.

22. Chú giải của Lm. FX. Vũ Phan Long

SỰ HƯỚNG DẪN VÀ CHE CHỖ CỦA THIÊN CHÚA

1.- Ngữ cảnh

Bản văn đưa chúng ta đi vào tấn bi kịch: Vừa chào đời, Hài Nhi Giêsu đã bị vua Hêrôđê tìm cách tiêu diệt. Toàn bản văn có hai nét tiêu biểu: (1) Cuộc sống của Hài Nhi bị đe dọa, và vì thế, công trình cứu thế cũng bị đe dọa; (2) Thiên Chúa che chở Hài Nhi. Bản văn không hề có chút gì là màu sắc lãng mạn: các biến cố được mô tả rất đơn giản, y như thể là bài tường thuật về một sự kiện thời sự.

2.- Bố cục

Có thể chia bản văn Mt 2,13-21 thành ba phần, cuối mỗi phần có một ghi nhận về sự hoàn tất các sấm ngôn:

- 1) Cuộc đi trốn sang Ai Cập (2,13-15);
- 2) Mối đe dọa thật trầm trọng (2,16-18);
- 3) Mối đe dọa chấm dứt – Trở về quê hương (2,19-21).

Bản văn phụng vụ không đọc phần thứ hai.

3.- Vài điểm chú giải

- **trốn sang Ai Cập** (13): Đây là miền đất những người Do Thái bị bách hại thường tìm đến mà ẩn náu (x. 1 V 11,40; 2 V 25,26), nhất là từ khi xảy ra các xáo trộn thời Macabê. Rất có thể Giuse đã đến Arít, phía nam Gada: đến được đó, thì đã coi như ngài đã ở trên đất Ai Cập; vùng này được Rôma trực tiếp kiểm soát từ năm 31 tCN. Dù thế nào, đi từ Bêlem xuống Ai Cập chỉ mất năm hay sáu ngày.

- **Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai Cập** (15): Mt trích sách ngôn sứ Hôse Hípri với chi tiết “con Ta”, còn Bản LXX thì viết là “các con của nó”. Lời sấm Hs gọi đến cuộc Xuất hành của Israel, vì khi đó họ đã được gọi là “con Ta” ở Xh 4,22. Theo cách Mt đặt Israel và Đức Giêsu song đối với nhau, ta phải kết luận rằng Đức Kitô sáp nhập dân mới của Thiên Chúa, tức là Hội Thánh, vào bản thân Người và Người sẽ lôi kéo dân mới này đi theo trong cuộc Xuất hành cánh chung của Người.

- **giết tất cả các con trẻ ở Bêlem và toàn vùng lân cận, từ hai tuổi trở xuống** (16): Rất có thể con số các trẻ em bị giết không vượt quá hai mươi, do mật độ dân số thưa thớt và tỷ lệ sinh ít ỏi ở Bêlem thời đó (theo tính toán của D. Buzy).

- **tính theo ngày tháng ông đã hỏi cận kề các nhà chiêm tinh** (16): Ta có cảm tưởng là điều này không thật, bởi vì vua Hêrôđê có thể dễ dàng cho người đến Bêlem mà tìm ra ngôi nhà đã được các hiền sĩ đến thăm. Câu trích Gr 31,15 và giọng văn rất giản dị khiến người ta nghĩ bản văn này là một bài giáo lý hơn là một tư liệu lịch sử. Tuy nhiên, chứng giận dữ điên cuồng mù quáng đại dột của nhà vua thì rất phù hợp với những gì chúng ta biết được về những năm cuối đời ông.

- **Ở Rama, vắng nghe tiếng khóc than rên rỉ: tiếng bà Rakhen khóc thương** (18): Bản văn trích từ Gr 31,15 dường như là một bản dịch tóm bản văn Hípri. Vị ngôn sứ cho thấy bà Rakhen, mẹ của Giuse (các chi tộc Épraim và Monase) và Bengiamin, trở dậy từ ngôi mộ của bà gần Rama (khoảng 8 cs về phía bắc Giêrusalem) mà khóc trên nỗi bất hạnh của các cháu chắt bà, vì họ đang bị người Átsua đưa đi lưu đày (khoảng năm 722 tCN). Truyền thống Do Thái đã lầm khi xác định Éprát, nơi có mộ bà Rakhen, là Bêlem (St 35,19), nhưng giúp cho tác giả Mt có cơ sở mà liên kết bản văn Giêrêmia với hoàn cảnh hiện tại. Tuy nhiên, để hiểu ý hướng của Mt khi quy chiếu về chương này của Gr, cần thấy rằng các câu

sau (Gr 31,16-17) giới thiệu một bầu khí khác, đưa tới lời Thiên Chúa hứa lập một giao ước mới với nhà Israel (Gr 31,31-33). Theo Mt, việc Đức Giêsu trở về từ Ai Cập đánh dấu bước đầu hoàn tất lời sấm ấy: “giao ước mới” được Gr tiên báo, này đang đi dần tới chỗ được thực hiện nơi bản thân Đức Giêsu.

- *vì những kẻ tìm giết Hải Nhi đã chết rồi* (20): Câu này trích từ Xh 4,19 (“Đi đi, hãy trở về Ai Cập, bởi vì mọi kẻ tìm cách làm hại mạng sống người đã chết cả rồi”).

- *Áckhêlao* (22): Ông cai trị miền Giuđê từ năm 4 tCN đến năm 6 CN. Mt không nói vì sao Giuse muốn rời bỏ miền đất do Áckhêlao cai trị. Lịch sử cho biết Áckhêlao cũng độc ác như vua cha, nhưng không thông minh và khôn khéo về chính trị như vua cha. Mt không nói lý do, có lẽ vì muốn để cho quyết định của Giuse hoàn toàn lệ thuộc sự hướng dẫn của Thiên Chúa.

- *Người sẽ được gọi là người Nadarét* (23): Qua sự kiện Đức Giêsu về ở tại Nadarét, Mt thấy nhiều bản văn ngôn sứ được ứng nghiệm. “Người Nadarét” là nazôraios trong tiếng Hy Lạp. Nhưng nazôraios cũng còn có thể có hai nghĩa sau:

(1) Nazôraios có quan hệ với naziraios (LXX) là từ ngữ dẫn xuất từ từ ngữ Hípri na-dia (nazýr). Na-dia là một người “biệt cư”, một vị “thánh”, như Samsôn (x. Tl 13,5-7: đoạn này thường được liên kết với Mt 1-2), phải tuân giữ những luật lệ nghiêm ngặt. Luca giới thiệu Gioan Tẩy Giả (Lc 1,15), và Đức Giêsu (1,35), như một na-dia, kế thừa các vị thánh Cựu Ước.

Thật ra, văn cảnh Mt 1-2 khó phù hợp với ý tưởng về truyền thống na-dia này.

(2) Nazôraios có quan hệ với từ Hípri nêser, “mầm mống, chồi lộc” (x. Is 11,1; Gr 23,5; 33,15; Dcr 3,8; 6,12). Đấng Mêsia được gọi bằng tên này để diễn tả thân phận thấp hèn, khiêm tốn.

Từ này yếu hơn từ trước về phương diện ngữ học, nhưng lại phù hợp với văn cảnh Mt ch. 2 hơn.

4.- Ý nghĩa của bản văn

Trong bản văn chúng ta đọc hôm nay, tác giả Mt diễn tả rõ ràng hình ảnh Đấng Mêsia bị dân Người loại trừ và bách hại. Ông cũng theo sát quan niệm của các kinh sư về một cuộc Xuất hành mới vào thời cánh chung mà trình bày loạt các biến cố này như một cuộc Xuất hành mới, tiên báo cuộc Xuất hành cuối cùng của lịch sử nhân loại mà Đức Giêsu sẽ thực hiện qua sứ vụ của Người: ở đây cũng có một ông vua sát hại các trẻ em Do Thái; nhưng cũng như Môsê đã được mang đi giấu và được cứu, Đức Giêsu cũng thoát khỏi cái chết; Thiên Chúa đã gọi Israel ra khỏi Ai Cập, bây giờ chính là Đức Giêsu, Israel mới, ra khỏi Ai Cập.

*** Cuộc đi trốn sang Ai Cập (13-15)**

Giuse được Thiên Chúa giao cho nhiệm vụ che chở và bảo vệ Maria và Hải Nhi (1,20t) và ngài đã vâng lời chấp nhận nhiệm vụ (1,24t). Kể từ đó, ngài sống là để phục vụ mẹ con Hải Nhi. Điều ngài phải làm, đã được biểu lộ đặc biệt vào dịp Hải Nhi bị đe dọa. Ba mệnh lệnh ngài nhận được từ Thiên Chúa luôn luôn có nguyên do là hoàn cảnh hiểm nghèo này (2,13.20.22). Thật ra lệnh Thiên Chúa đã được hiểu ngầm trong hoàn cảnh, bởi vì hoàn cảnh diễn tả điều mà Giuse được yêu cầu làm để bảo vệ Hải Nhi. Hành động của Giuse được xác định như là cách ứng xử do hoàn cảnh bó buộc dưới sự hướng dẫn của Thiên Chúa. Tương ứng với mỗi lệnh là việc Giuse thi hành chính xác điều được yêu cầu (2,14.21.23). Giuse vâng lời Thiên Chúa theo sát mặt chữ và tức khắc (ngay trong đêm; không biết ngày về).

Luật tối thượng của đời sống ngài là ý muốn của Thiên Chúa, Đấng đã giao phó Hài Nhi cho ngài.

Hài Nhi luôn luôn được nhắc đến cùng với mẹ Người (2,13.14.20.21). Tuy nhiên, tác giả không nêu tên bà. Maria không được nhắc đến vì chính mình, nhưng vì công việc phục vụ từ mẫu bà cống hiến cho Hài Nhi, và Hài Nhi phải nhờ đó mà sống. Cũng như Giuse được giao cho nhiệm vụ che chở Hài Nhi khỏi các nguy hiểm bên ngoài, Maria được giao cho bổn phận săn sóc Hài Nhi để Hài Nhi lớn lên. Giuse và Maria có những nhiệm vụ khác nhau, nhưng tại trung tâm đời sống các ngài, có công việc giống nhau là phục vụ Đức Giêsu.

Khi kết thúc bài tường thuật đầu tiên này, tác giả Mt đã vận dụng bản văn Hs (11,1) không phải để nói về cuộc trốn sang Ai Cập, nhưng là chuyến đi từ Ai Cập về đất Israel. Bằng cách này, ngài muốn đề cao ơn gọi thiên sai của Đức Giêsu (sẽ được công bố tại sông Giođan), như xưa kia, dân Do Thái, khi được gọi ra khỏi Ai Cập, đã trở thành dân “sở hữu” của Thiên Chúa (Xh 19,5).

*** *Mối đe dọa thật trầm trọng (16-18)***

Lối xử sự của vua Hêrôđê hoàn toàn ngược lại với lối xử sự của Maria và Giuse. Hai đấng che chở và săn sóc Hài Nhi, còn vua Hêrôđê thì muốn loại trừ Người, khi ông cảm thấy vương quyền của ông bị ấu chúa dân Do Thái đe dọa (2,2). Ông đã coi vương quyền của ông như mục tiêu tự nó có giá trị; ông bị chiếm hữu bởi ý chí hùng cường. Do đó, ông chỉ có một mối bận tâm, là vận dụng mọi phương tiện để đảm bảo vương quyền, kể cả vi phạm bổn phận đầu tiên của một vị vua, là che chở thần dân mình: như mục tử chăm sóc đoàn chiên, một vị vua cũng phải săn sóc dân mình (x. 2,6). Hêrôđê đã xúc phạm đến sự sống của dân ông, khi cho sát hại các hài nhi. Vì muốn loại trừ Đấng mà ông đang tìm kiếm, ông muốn chắc chắn nên đã gây ra cuộc tàn sát các hài nhi Bêlem. Ở đây Hêrôđê là hình ảnh của Pharaô ngày xưa tái hiện, vì trước Xuất hành, Pharaô đã giết các trẻ nam Israel (x. Xh 1,15-22).

*** *Mối đe dọa chấm dứt – Trở về quê hương (2,19-21)***

Cái chết của vua Hêrôđê đã loại trừ nguy hiểm, nên Thánh Gia có thể trở về quê. Tuy nhiên, vì sợ Hêrôđê Áckhêlao, Giuse đã quyết định đưa Hài Nhi về Nadarét. Tác giả nhận ra qua hành trình Hài Nhi theo để đi sang Ai Cập rồi trở về Nadarét là chương trình của Thiên Chúa được hoàn tất. Lời ngôn sứ Hôsê 11,1 (“Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai Cập”) lúc đầu nhắm tới việc dân Israel thoát ách nô lệ Ai Cập; nay vị trí của dân Thiên Chúa, Đức Giêsu, trong tư cách là Con Thiên Chúa theo cách tuyệt đối đặc biệt (x. 3,17), đã chiếm lấy. Công thức “Người sẽ được gọi là người Nadarét” không có trong bất cứ sách ngôn sứ nào; chính Mt cũng không quy chiếu về vị ngôn sứ nào, nhưng nói ở số phức “các ngôn sứ”. Câu văn ấy trước tiên cho thấy Đức Giêsu như là người đến từ Nadarét. Đây có thể là một gợi ý đến Is 11,1, vì trong câu ấy, có loan báo về mầm chồi (nêser) phát xuất từ gốc Giêsê như là Hoàng tử bình an, đầy Thần Khí và công chính; cũng có thể gợi đến cả Gr 23,5; 33,15, vì ở đó có cho biết là dân chúng đang trông mong một vị vua công chính và khôn ngoan như là một mầm chồi cho Đavít.

Chúng ta ghi nhận là trong đoạn tường thuật cuối cùng này, Mt so sánh Đức Giêsu với Môsê. Cũng như Môsê đã thoát chết cách huyền nhiệm (Xh 2,1-10) và đã trốn sang đất ngoại quốc để tránh Pharaô (Xh 2,11-15) trước khi đương đầu công khai với nhà vua theo lệnh Thiên Chúa, thì Đức Giêsu, sau khi đã được tấn phong làm ngôn sứ (Xh 3,1-12), cũng thoát khỏi cuộc tàn sát và trốn bạo chúa (cc. 13-15), rồi lui về Nadarét (c. 23) để tái xuất hiện và rao giảng công khai, sau khi được tấn phong làm Mêsia khi chịu phép rửa (ch. 3-4). Nét tương đồng với Môsê được khẳng định qua lời thiên sứ trích từ Xh 4,19. Đến cuối cuộc

xuất hành này, Đức Giêsu sẽ tái xuất hiện trên sân khấu xã hội Do Thái dẫn đầu đoàn người đông đảo (4,25), và Người sẽ ban cho họ Luật mới (Bài Giảng trên núi, ch. 5-7), như Môsê sau Xuất hành, tại núi Sinai.

+ **Kết luận**

Ý muốn sát nhân của vua Hêrôđê đã bị sự che chở của Thiên Chúa triệt tiêu, mà lại không dùng bất cứ phương tiện phi thường nào. Do biết đi trốn và biết khôn ngoan nhận định tình hình, Giuse đã bảo vệ Con Trẻ được an toàn. Giuse đã là một dụng cụ Thiên Chúa dùng; ngài vâng lời Thiên Chúa và ra sức hành động để phục vụ sự sống của Hài Nhi. Do ý muốn của Thiên Chúa, Đức Giêsu đã đi sang Ai Cập rồi về Nadarét, và thế là chương trình của Thiên Chúa được ứng nghiệm (2,15.23). Những ai bị cuộc xuất hiện của Đức Giêsu “phá rối” thì vận dụng mọi phương tiện để chống lại Người. Nhưng Đức Giêsu ở dưới sự che chở của Thiên Chúa. Các dụng cụ Thiên Chúa dùng là các con người, được kêu gọi để phục vụ Hài Nhi. Trong câu truyện vừa đọc, ta thấy rõ ý nghĩa của sự hiện diện của Giuse và Maria đối với Hài Nhi Giêsu.

Đức Giêsu vừa là Môsê mới (Ai Cập) vừa là con cháu Đavít (Bêlem). Cuộc trốn sang Ai Cập không phải là một ngoặt đơn tình cờ trong định mệnh Đức Giêsu, nhưng là một sự kiện đầy ý nghĩa nối kết định mệnh này với toàn thể lịch sử Israel. Chương trình của Thiên Chúa đang điều hành trọn vẹn cuộc đời Đức Giêsu.

5.- Gợi ý suy niệm

1. Một em bé là một con người yếu ớt, mong manh, không quyền lực, bị đe dọa trong cuộc sống. Em không thể tự vệ, cũng không thể tự khẳng định. Chỉ nguyên chuyện tiếp tục sống, em cũng cần được săn sóc và giúp đỡ. Em lại càng cần được che chở cách hiệu quả và khôn ngoan để có thể thoát các nguy hiểm. Vô số hài nhi đã trở thành nạn nhân của chính tình trạng thiếu khả năng tự vệ. Hài Nhi Giêsu cũng thông dự vào nguy cơ này. Làm sao khỏi cảm kích trước mẫu nhiệm Nhập Thể đã đưa Con Thiên Chúa đến chỗ chia sẻ thân phận con người như thế?

2. Giuse biết rõ mình là ai và biết rõ mình phải làm gì và ngài sống đúng theo chiều hướng đó. Ta không hề thấy Giuse bận tâm đến chút quyền lợi riêng tư nào. Ngài chấp nhận mọi mệt nhọc, mọi mò mẫm; ngài chỉ có một mục tiêu là phục vụ sự sống của Hài Nhi. Thiên Chúa là Đấng hướng dẫn và Giuse là người thi hành. Cuộc sống Kitô hữu cũng có những mệt nhọc và những mò mẫm như đi trong đêm tối. Thiên Chúa kêu gọi, Thiên Chúa hướng dẫn, nhưng Ngài không chỉ rõ con đường phải theo. Ngài để cho con người suy nghĩ, vận dụng sáng kiến, mà cộng tác với Ngài.

3. Giuse và Maria có những nhiệm vụ khác nhau, nhưng đều nhằm phục vụ Hài Nhi Giêsu. Thật ra công việc phục vụ này không có gì đặc biệt, mà chỉ là công việc của một người cha và một người mẹ như bất cứ cha mẹ nào: săn sóc đứa con, bảo vệ che chở, làm cho nó lớn lên an toàn. Qua điểm này, chúng ta nhận ra sự hạ cố của Thiên Chúa: Người chấp nhận sự săn sóc của loài người, các thọ tạo của Người. Nhưng đây cũng là một bài học cho chúng ta: cứ làm những việc bổn phận thuộc bậc sống, chúng ta lại có thể đang thực hiện những điểm trọng yếu trong lịch sử cứu độ.

4. Quyền bính của Giuse, chủ gia đình, là một quyền bính trung gian. Ngài nhận các mệnh lệnh từ Thiên Chúa và truyền đạt cho các thành viên trong gia đình. Như thế, quyền bính này là một việc phục vụ. Mục tiêu Giuse nhắm không phải là thỏa mãn chính mình, nhưng là phục vụ Con của mình bằng cách bảo vệ Con khỏi nguy hiểm. Đức Maria và Đức Giêsu vâng lời Giuse, vì nhận ra nơi lời ngài có Lời Thiên Chúa. Đây chính là sự hài hòa và

bổ túc của các vai trò trong gia đình: mỗi người được mời gọi sống ơn gọi của mình trong tình yêu và sự kính trọng người khác.

5. Quyền lực được giao là để phục vụ hạnh phúc của nhân dân. Như thế, gương phải theo khi thi hành quyền lực là chính Thiên Chúa. Hêrôđê chỉ biết đến mục tiêu cá nhân, chứ không hề quan tâm đến những con người, dù là những con người yếu đuối, vô tội. Khi đó, mọi phương tiện đều tốt, kể cả sát hại hàng loạt những trẻ thơ vô tội. Dĩ nhiên không ai trong chúng ta lại không rùng mình khi nghĩ đến sự tàn ác của vua Hêrôđê, nhưng chúng ta có thể tự hỏi: Chúng ta có thật sự tôn trọng người khác, vì họ là con cái Thiên Chúa, và anh chị em của chúng ta chăng, hay là đôi khi chúng ta cũng nghĩ đến người khác chỉ như là phương thế để trục lợi, để giải quyết mọi khúc mắc của chúng ta, rồi sau đó mau mắn bỏ rơi và quên mất họ?

6. Đoạn văn nói đến diễn tả rõ ràng sự quan phòng của Thiên Chúa trên cuộc đời Đức Giêsu. Nhưng quan phòng không có nghĩa là làm cho cuộc đời của Đức Giêsu tiến đi trên thảm mịn, rải toàn hoa hồng. Đức Giêsu vẫn gặp đủ thứ thử thách. Nhưng Thiên Chúa quan phòng đưa lại một ý nghĩa cho các thử thách, tháp chúng vào trong một chương trình cứu độ (x. Rm 8,28).

23. Chú giải của Noel Quesson

Sau khi các nhà chiêm tinh đến thăm Bê-lem.

Nếu bạn có một sách Tin Mừng tại nhà bạn và nếu các bạn có chút hiểu kỳ thiêng liêng, hãy đọc lại những câu truyện này.

1. Trong gia phả, Đức Giêsu được gọi là Con Đa-vít, Con Abraham.

2. Trong tin báo cho Giuse, chính hài nhi này bắt đầu thực hiện những lời hứa trong Kinh Thánh, và được mạc khải như Thiên Chúa cứu độ, Thiên Chúa ở cùng chúng tôi

3. Rồi theo Mátthêu, tiếp ngay đến cuộc thăm viếng của các nhà chiêm tinh; không có những mục đồng Do Thái Giêrusalem, dẫn thế, được báo cho biết trước về chuyện đang xảy ra trong vùng ngoại ô kế cận (Bê-lem cách độ 8km!) vẫn không động tĩnh... trong khi những người nước ngoài từ Phương Đông đến từ xa, phục lạy trước hài nhi, được gọi khi ấy là "vị đứng ra sẽ chặn dất Do Thái dân của tôi".

Khi các nhà chiêm tinh đã ra về, thì sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giuse

Trong trang mà chúng ta sắp đọc, tên Giuse được kêu lên bốn lần. Đó là người duy nhất được gọi tên như thế. Giuse là vai trung tâm của câu truyện. Chủ gia đình, ông chịu trách nhiệm nhóm nhỏ, luôn luôn được giới thiệu vô danh cho hai nhân vật khác là Hài nhi và Mẹ của Hài nhi. Chúng ta cũng sẽ lưu ý rằng trên trang này, Giuse có tầm quan trọng lớn lao, ông không nói một lời. Chính ông là người ở phần trước sân khấu, là người nhận trực tiếp các sứ điệp trên trời, lại không nói... mà ông hành động.

Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập

Ôi, cái tiếng 'dậy đi!'

Tất cả những người nghiên cứu tiếng Do Thái sẽ nhận ra kiểu nói rất hay gặp trong Kinh Thánh. "Khum! "Dậy đi". Cái thể mệnh lệnh, cái động từ chỉ tất cả những lời kêu gọi. Ap-ra-ham (St 13,1), Elia (IV 19,5). Nàng yêu dẫu của Diễm Ca (2,10), Giôna (Gn 1,2), Giêrusalem (Is 60,11), Đanien (10,11). Tiếng "Dậy đi!" đầy dẫy trong Tân ước: Mát-thêu 2,13; 2,20; 9,5; 17,7; 26,46; Mc 10,49; Lc 17,19; 22,46; Ga 5,8; Cv 3,6; 8,26; 9,34; 9,40; 12,7; 14,10...

Nếu tôi biết lắng nghe, tôi sẽ nghe thấy, cả tôi nữa.

Thiên Chúa lặp lại "Dậy đi!".

Thiên Chúa muốn con người đứng dậy. Thiên Chúa đẩy những con người năng động.

Trong cuộc sống gia đình mà chúng ta mừng lễ hôm nay, có biết bao nhiêu cơ hội có thể đưa chúng ta đến chỗ khước từ, đầu hàng, chạy trốn, từ nhiệm... Và đây là tiếng gọi của Chúa, trong đáy đêm tối của chúng ta, trong tình huống bức bách đè nặng trên vai chúng ta, nói lại với chúng ta: "Đứng lên! Dậy đi!".

Có một thứ hình ảnh Thánh Gia hiền dịu, êm ả và bị sai lạc. Máng cỏ bằng giấy đá, quá "hợp môi sinh", những mục đồng xinh xắn và những con cừu nhí, những tràng hoa ánh sáng... có cái nguy làm cho chúng ta coi "chuồng bò lừa nói Thiên Chúa sinh ra (đó là một cái sườn mái!) là một nơi nóng nực và rất tiện nghi. Và với cái vẻ dịu hiền hay với thái độ chiếu cố, người ta tìm được cái chuyện thần tiên hợp với khẩu vị các trẻ em. Nhưng đây không phải là Giáng sinh thật. Có thể tai hại nhiều nếu máng cỏ cỏ truyền chỉ là một sự trung tín với quá khứ, trong khi nó là một sự kỳ vọng cho hiện tại và tương lai. Gia đình mà bạn nhìn ngắm với sự hiền dịu trong cái hang hốc nhà quê, có lẽ bạn quên rằng nó đã bị liệng đi trên các nẻo đường lưu đầy chăng? Khi đó bạn đã dựng lên một "thánh gia" không có thực. Và bạn nói liêu: "Thật quá đẹp... nhưng ở nhà chúng tôi không giống như thế, nơi

mái ấm của chúng tôi, gia đình của chúng tôi buộc phải sống giữa những âu lo: sức khỏe, tranh chấp, ngân sách, những khó khăn định hướng, những cuộc đối thoại không thể có được..."

Những mái ấm trẻ... hay những mái ấm nào khác...

Tôi dám chắc với các bạn, các bạn có thể nhìn xem gia đình của Giuse, có Hải nhi và Mẹ người. Và hãy tỉnh ngộ! Giống như mọi gia đình, gia đình ấy cũng biết đến những giằng xé, những khắc khoải, nó cũng bị cuốn trong những cơn lốc của lịch sử. Và chúng ta nhớ lại câu nói nổi tiếng của Charles Péguy "Những người cha và người mẹ này" những kẻ phiêu lưu vĩ đại của thế giới hiện đại này!"

Cứ ở đó cho đến khi tôi báo lại, vì vua Hêrôđê sắp tìm giết Hải Nhi đấy!

Hình ảnh thực, như thế đấy. Một đôi lứa trẻ trung, đó là một cặp vợ chồng không bếp không nhà. Số phận thâm trầm của những người tị nạn, những người bị xua đuổi trốn chạy về nơi vô định, bị đuổi khỏi nhà họ vì chiến tranh, đói ăn, thất nghiệp, hay ý thức hệ đàn áp. Những trẻ em Việt Nam, Libăng Cambốt, Áp-ga-nít-tăng,... và nhiều nơi khác. Những hình ảnh không cảm lòng được đang làm xáo động sự yên ổn của chúng ta. A, không, máng cỏ năm nay không đẹp... Thế thì bạn hãy nghĩ, họ đã có ý tưởng, trong giáo xứ, chúng tôi làm máng cỏ bằng tre mục... hay bằng vải lưu cho những trại tị nạn... hay bằng gạch nên gọi ra những nơi trú ngụ đáng thương của những kẻ xấu số trong những vụ động đất... và họ đã để Hải nhi trên rơm, thứ rơm rác thật!

"Hê-rô-đê sắp tìm giết Hải nhi đấy..."

Họ muốn giết trẻ con... Than ôi, vâng, hiện nay...

Ông Giuse liền trốn dậy, và đang đêm, đưa Hải Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập

Để nhấn mạnh đến sự vâng phục của Giuse, sự thi hành ý muốn của Thiên Chúa được diễn tả chính xác trong những lời lẽ của sứ điệp nhận được từ trên cao.

Đi ngay ban đêm!

Đi trong đức tin: làm thế nào? Cần phải cứu Hải nhi cứu độ? Người đã được loan báo như Thiên Chúa Cứu Độ, Thiên Chúa ở cùng chúng ta? Và cần phải che chở Người ngay bây giờ? Nghịch lý của Thiên Chúa tự đặt mình vào trong tay chúng tôi? Thiên Chúa không tự bệnh vục. Cần phải "cứu"! đức tin... ban đêm... Thiên Chúa được đặt lại trong tay những người tin.

Ông ở đó cho đến khi vua Hê-rô-đê băng hà, để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai-cập

Trong mùi tử khí tự trị, một sự cứu thoát bộc phát, Chúa nói: Con ta!

Trên cái nền bi thảm của các biến cố xảy đến trong gia đình này, có sự gì khác tác động: một ánh sáng chiếu soi tình hình... một dự tính của Thiên Chúa,... được bộc lộ trong những lời sấm của ngôn sứ.. một khuôn mặt ẩn giấu, đầy hy vọng. Nghịch lý mới của Thiên Chúa: chính lúc mà người ta cảm thấy phải đi, thì đúng là lúc Tin Mừng trích dẫn một tiết Kinh Thánh ở đó vấn đề đặt ra là trở lại...

Người ta chỉ nói về sự lưu đày để nói về việc xuất hành. Người ta chỉ gọi ra cái chết để nói về sự sống... Còn bạn, trong cuộc sống của bạn, bạn được mời gọi nhìn thấy mặt bị che khuất của điều xảy đến với bạn.

Toàn thể gia đình và chạm với những cái bất an. Việc chúng ta tìm kiếm những sự an toàn là điều bình thường. Giuse thậm chí còn nhận lệnh của Chúa thì sự tìm kiếm những của cải tạm thời, chẳng phải càng được chúng ta đặt bên dưới việc làm tròn lời Kinh Thánh sao?

sống Tin Mừng, hoàn thành các ý muốn của Thiên Chúa, kiên trì trong cái mà Thiên Chúa đòi hỏi tôi. Mỗi Kitô hữu, mỗi gia đình... hoàn tất một phần của lịch sử thánh, một dự tính huyền nhiệm của Thiên Chúa. Và đó không phải là trong lúc đi ra khỏi các tình huống của chúng ta, thậm chí khó khăn, thậm chí mong manh, nhưng bằng cách khám phá ở đó các mặt bị che khuất mà đức tin bày tỏ ra cho chúng ta.

Sau khi vua Hê-rô-đê băng hà, sứ thần Chúa lại hiện ra với ông Giuse bên Ai-cập, báo mộng cho ông rằng: "Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người về đất Israel, vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi." Ông liền trở dậy đưa Hài Nhi và mẹ Người về đất Israel

Những kẻ muốn tìm giết Hài nhi? Con số nhiều lạ lùng. Cho đến đây, người ta chỉ nói đến Hê-rô-đê... Nhưng Mátthêu nghĩ đến một trường hợp có trước trong Kinh Thánh và miệt mài đưa tất cả câu chuyện của ông vào việc gọi ra số phận của Môsê, mà Pharaon tìm cách giết chết (St 2,15). phải trốn sang Ai Cập và trở về, bởi vì tất cả những người muốn tìm giết đều đã chết (Xh 4,19-20). Khoa chú giải Do Thái, trong các giáo đường, luôn luôn sử dụng phương cách, mà người ta gọi là "midrach", nhằm làm sáng tỏ một đoạn Kinh Thánh bằng những biến cố của thời sự... để chứng minh rằng ý đồ của Thiên Chúa cứ tiếp tục. Đức Giêsu, trong bản thân của Người, tái hiện lịch sử dân tộc Israel: bạo vương muốn khử trừ cậu Môsê được Thiên Chúa sai đến để cứu dân Người... bạo vương tung ra cuộc tàn sát các trẻ nhỏ (St 1,10)... nhưng lại không thể làm gì được chống lại người mà Thiên Chúa che chở và trở nên Đấng Cứu độ dân Người... dẫn dắt dân này về Đất Hứa.

Ngày nay lịch sử này vẫn luôn luôn tiếp tục. Không gì mà Thiên Chúa không thể làm được. Người tiếp tục viết thật thẳng trên những đường cong của chúng ta. Ý đồ của Người vẫn tiến lên, bất chấp mọi sự.

Nhưng vì biết A-khê-lau đã kế vị người cha là Hê-rô-đê, cai trị miền Giuđê, nên ông sợ không dám về đó. Mãi sau khi được báo mộng, ông lui về miền Galilê, và đến ở một thành kia gọi là Nadarét để ứng nghiệm lời, các ngôn sứ rằng: Người sẽ được gọi bằng Nadarét.

Bản văn này nói cho chúng ta biết rõ ràng là trước hết Giuse đã có ý định trở về Giuđê. Nhưng tất cả những kẻ muốn tìm giết Đức Giêsu, chưa biến mất hết. Mặt khác, một ngày kia, Đức Giêsu sẽ trở lại trong chính miền Giuđê này, và về đó để bị giết chết. Cuộc thụ nạn diễn ra ở cuối cuộc hành trình này. Cái chết luôn luôn ở đó. Tin Mừng ngày hôm nay đầy chết chóc. Chính vì cần thiết mà Đức Giêsu đến sống tại Galilê miền xa xôi, một nửa ngoại giáo, khá xa đất Thánh Giêrusalem. Đối với Mát-thêu, miền Galilê ngoại giáo này (Mt 4,12-16) là biểu tượng của thế giới phổ quát, nơi mà sứ vụ của Đức Giêsu được thực hiện, nơi mà Đấng đã sống lại hiện ra nhiều lần, và từ đó mà sứ vụ khởi phát. Và bạn nữa, phải chăng bạn không sống trong những miền Galilê loại mới ư?